

THI ĐUA XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ HIỆU QUẢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Đồng chí Võ Thị Xuân Đào
Giám đốc Sở Tư pháp



Hội thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức sân khấu hóa là một mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả được nhiều đơn vị thực hiện

Thời gian qua cùng với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các đơn vị, địa phương đã quan tâm xây dựng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở. Theo đó, nhiều mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở đã được triển khai hiệu quả như cuộc thi trực tuyến; tuyên truyền, pháp luật bằng hình thức trực tuyến, sân khấu hóa; trực quan sinh động thông qua màn hình Led, bảng điện tử; mô hình “Câu chuyện truyền thanh” của huyện Định Quán, tuyên truyền pháp luật qua mạng xã hội facebook với nhiều trang Fanpage

thu hút được đông đảo người theo dõi, quan tâm, tuyên truyền qua mạng xã hội zalo với các nhóm nội bộ, Trang zalo chính thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương (OA) (đa số các cơ quan, đơn vị đều có OA); mô hình tổ hòa giải kiểu mẫu, tổ hòa giải 5 tốt...

Tuy nhiên một số mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở vẫn còn mang tính hình thức, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, chưa có kết quả rõ nét. Một số đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện chưa chú trọng việc xây dựng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả.

Để phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, nâng cao nhận thức, sự quan tâm, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua xây dựng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Để triển khai thực hiện hiệu quả phong trào thi đua cần tập trung các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của



*Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Đồng Nai năm 2023 -
nơi các hòa giải viên thể hiện các mô hình hòa giải ở cơ sở hiệu quả*

các cấp ủy đảng, chính quyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện, đảm bảo việc thực hiện phong trào thi đua trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với công tác chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả gắn với việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

3. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, bám sát nội dung định hướng, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng; thông

qua các phong trào thi đua, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

4. Chú trọng việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, gắn với công tác truyền thông nhằm lan tỏa, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất; bảo đảm khen thưởng chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác khen thưởng thực hiện các mô hình. Chú

trọng khen thưởng các mô hình mới; mô hình có ứng dụng công nghệ thông tin, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật đến người dân ở cơ sở và các đối tượng đặc thù; khen thưởng công chức, viên chức, người lao động; trực tiếp tham mưu thực hiện các nhiệm vụ kịp thời động viên, nêu gương các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

6. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện phong trào thi đua; báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở định kỳ trong thời gian thực hiện phong trào làm cơ sở để thực hiện tổng kết, khen thưởng phong trào thi đua./.

XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ, CON NGƯỜI ĐỒNG NAI

Phan Thị Như Quỳnh

Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch



Nhà hát nghệ thuật Đồng Nai biểu diễn văn nghệ tại hội nghị

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển đất nước. Văn hóa có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người và bản sắc, cốt cách dân tộc. Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho phát triển toàn diện và bền vững đã và đang “mở đường”, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho văn hóa Đồng Nai phát triển.

Động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Ngay từ khi ra đời, lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định ba mặt trận quan trọng của cách mạng nước ta là chính trị, kinh tế và

văn hóa. Kết luận số 76-KL/TW, ngày 4/6/2020 “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI” nhấn mạnh “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế”.

Triển khai những quan điểm của Đảng về xây dựng văn hóa, con người, Nghị quyết số 12-NQ/TU đã đề ra 7 nhiệm vụ và 5 giải pháp nhằm phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai. Để cụ thể hóa những nhiệm vụ và giải pháp này, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 8/3/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 12. Kế hoạch này được chia làm 2 giai đoạn: 2024-2025 và 2026-2030, với 10 nhiệm vụ và giải pháp được phân công cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương.

Tại hội nghị triển khai Kế hoạch số 80 vừa qua, các ý kiến thống nhất cho rằng, sự ra đời của Nghị quyết 12, nghị quyết đầu tiên về văn hóa của Đồng Nai, là rất cần thiết, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh hiện nay. Bởi theo Phó bí thư thường trực Tỉnh ủy Hồ



Đồng chí Nguyễn Sơn Hùng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị

Thanh Sơn, cũng như các địa phương khác trong cả nước, văn hóa, con người Đồng Nai đang đứng trước những thời cơ và thách thức mới. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong suốt quá trình xây dựng và phát triển vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai đã tạo nên thể và lực mới, niềm tin của Nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng cho sự nghiệp đổi mới và chấn hưng văn hóa, con người Đồng Nai trong thời kỳ mới.

Trước những thời cơ và thách thức đó, yêu cầu khách quan đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phải tiếp tục xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để văn hóa thực sự là "nền tảng tinh thần", "động lực phát triển". Bên cạnh đó, phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Đồng Nai, khơi dậy khát vọng phát triển quê hương, đất nước, tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa Đồng Nai trở thành một tỉnh phát triển nhanh, bền vững trong khu vực và cả nước.

Kế hoạch số 80/KH-UBND biến nhận thức thành hành động và hiện

thực hóa các mục tiêu chỉ tiêu trong Nghị Quyết 12. Hội nghị cũng cổ vũ, động viên các nhà văn hóa, trí thức, văn nghệ sĩ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong ý chí, hành động; liên kết các lực lượng làm công tác văn hóa, văn nghệ tạo thành một mặt trận đồng lòng, dốc sức phục vụ Nhân dân; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại, triển khai thắng lợi Nghị quyết.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Đồng Nai là vùng đất có bề dày và chiều sâu văn hóa, việc ban hành và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/NQ-TU sẽ góp phần xây dựng, bồi đắp văn hóa, con người Đồng Nai trong công cuộc xây dựng và phát triển nhanh, bền vững mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân đang nỗ lực thực hiện. Đặc biệt, Nghị quyết đã cụ thể nguồn kinh phí thực hiện là từ ngân sách Nhà nước và nguồn xã hội hóa, đến năm 2025 mức chi là 3,5% và đến năm 2030 nâng mức đầu tư cho văn hóa đạt tối thiểu 4% tổng chi ngân sách.

Bà Lê Thị Ngọc Loan - TUV, Giám đốc

Sở Văn hóa, Thể thao Và Du lịch khẳng định: "Nghị quyết 12 là "kim chỉ nam" cho cả hệ thống chính trị cùng tham gia, là động lực tạo ra bước chuyển biến mới phát triển văn hóa, xây dựng con người Đồng Nai toàn diện. Từ kế hoạch 80, các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu về văn hóa như tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, phát triển văn hóa ngang tầm với kinh tế, phát huy giá trị văn hóa con người Việt Nam.

Thời gian tới, ngành văn hóa tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội; tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách nhằm phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai. Bên cạnh đó, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao; đồng thời, phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh"

Năm 2024 cũng là thời điểm tròn 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9-6-2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; năm thứ 3 thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12-11-2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; Cùng với đó, Nghị quyết số 12 sẽ là những "kim chỉ nam" dẫn dắt để văn hóa, con người Đồng Nai phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, truyền thống văn hóa, lịch sử hơn 325 năm Biên Hòa - Đồng Nai./.

XÂY DỰNG VÀ SỬ DỤNG DÂN QUÂN TỰ VỆ Ở TỈNH ĐỒNG NAI KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM

Thượng tá Nguyễn Hữu Thủy

Phó Chủ nhiệm chính trị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh



Lực lượng DQ nữ diễu hành tại lễ ra quân huấn luyện của LLVT tỉnh năm 2024

Trong các cuộc trường chinh chống ngoại xâm của dân tộc, cũng như trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, tỉnh Đồng Nai được xác định là địa bàn chiến lược quan trọng về quốc phòng và an ninh của miền Đông nam bộ và cả nước. Để tăng cường quốc phòng và an ninh ở địa phương; cùng với việc xây lực lượng thường trực, tỉnh luôn quan tâm chăm lo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ (DQTV) rộng khắp, số lượng phù hợp, chất lượng ngày càng cao.

Nắm vững quan điểm, chủ trương của tỉnh, những năm qua Bộ CHQS tỉnh đã chủ trì phối hợp với Sở Tư

pháp, cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xác định các giải pháp sát thực nhằm thực hiện có hiệu quả Luật DQTV năm 2019. Nét nổi bật là thường xuyên phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho gần 960 ngàn lượt cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nội dung cơ bản của Luật và các văn bản thi hành luật. Nắm chắc tình hình dân số, tiêu chí, tiêu chuẩn DQTV và yêu cầu nhiệm vụ quân sự quốc phòng... để có biện pháp xây dựng và sử dụng. Thực hiện tốt quy trình, quy định tuyển chọn và động viên công dân tham gia lực lượng

DQTV. Bảo đảm chế độ, chính sách cho xây dựng và hoạt động của lực lượng DQTV... Đặc biệt, đã phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Đề án 989-ĐA/UBND về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2020-2025.

Bằng các biện pháp đồng bộ nêu trên, đến nay lực lượng DQTV của tỉnh được xây dựng theo phương châm vững mạnh, rộng khắp đạt 1,4% so dân số; đặc biệt, Bộ CHQS tỉnh đã tham mưu cho địa phương xây dựng được 17 Trung đội dân quân thường trực thuộc các khu công nghiệp, với gần 500 chiến sỹ, cao nhất cả nước;



Lực lượng DQ nam điều hành tại lễ ra quân huấn luyện của LLVT tỉnh năm 2024

ngoài ra đã động viên gần 200 công dân nữ tham gia lực lượng dân quân ở Ban CHQS các xã, phường, thị trấn, Ban CHQS huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa. Chất lượng lực lượng DQTV đạt cao, tỷ lệ Đảng viên chiếm 29,15% (so tổng số DQTV), trong Dân quân chiếm 26,44%, trong tự vệ 35,95%; 100% là đoàn viên và Đảng viên trẻ.

Hàng năm, Bộ CHQS tỉnh đã chỉ đạo cơ quan quân sự cấp huyện, xã, cơ quan quân sự tổ chức thường xuyên động viên tư tưởng và giáo dục chính trị, pháp luật, truyền thống ... nhằm nâng cao nhận thức về nhiệm vụ cho lực lượng DQTV. Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Bộ CHQS tỉnh đã chỉ đạo tổ chức huấn luyện quân sự cho 100% cán bộ, chiến sỹ. Mặt khác, để thực hiện tốt Luật DQTV năm 2019, Bộ CHQS tỉnh, cũng đã tham mưu cho tỉnh bảo đảm tốt các chế độ chính sách lương, phụ cấp, doanh trại, thao trường, vũ khí, trang bị, công cụ hỗ trợ phục vụ tốt

cho nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng DQTV.

Hiệu quả thực hiện Luật DQTV năm 2019 của tỉnh những năm qua đạt khá toàn diện; nổi bật là đã huấn luyện, chiến đấu cho gần 200 ngàn DQTV, huy động 9.639 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia diễn tập, luyện tập, phối hợp cơ động tuần tra, canh gác tham gia bắt giữ gần 420 đối tượng phạm pháp hình sự; đồng thời, tích cực phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn...góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự ở địa phương cơ sở. Đặc biệt, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp xây dựng, nhân rộng mô hình dân vận khéo “dân quân tự vệ nắm hộ gia đình nơi cư trú”, thực chất là sử dụng lực lượng DQTV tham gia nắm, đề xuất và trực tiếp xử lý tình hình an ninh, chính trị, trật tự xã hội ở địa phương; được Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Quân khu 7 đánh giá cao.

Trên cơ sở kết quả đạt được; đồng thời, dự báo tình hình địa bàn, địa phương còn diễn biến phức tạp; đặc biệt, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa theo tinh thần Nghị

quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về chiến lược BVTQ trong tình hình mới. Để tiếp tục xây dựng lực lượng DQTV của tỉnh trong thời gian tới, Bộ CHQS tỉnh rút ra một số kinh nghiệm là:

Trước hết, cần quán triệt quan điểm, đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng, của cấp ủy, chính quyền địa phương về xây dựng nền QPTD, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, bảo vệ Tổ quốc làm cơ sở xây dựng lực lượng DQTV. Căn cứ dân số, tình hình, địa bàn, điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương ... để tổ chức xây dựng lực lượng DQTV cho phù hợp. Thường xuyên tiến hành giáo dục chính trị, pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ, âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, đối tượng đối tác của cách mạng cho lực lượng DQTV. Coi trọng huấn luyện quân sự, nghệ thuật quân sự và cách đánh truyền thống LLVT địa phương, bảo đảm cho lực lượng DQTV hoàn thành tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống, không để địa phương bị động, bất ngờ. Quan tâm giải quyết chế độ chính sách đối với QDTV và gia đình DQTV, làm cơ sở vận động xây dựng và sử dụng lực lượng DQTV. Đấu tranh chống quan điểm sai trái xem nhẹ vai trò của lực lượng DQTV ở cơ sở; khẳng định quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “lực lượng DQTV là bức tường sắt trong dân”./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN CÁC CẤP TRONG CÔNG TÁC GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

Nguyễn Xuân Tuấn
Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh



MTTQ tỉnh tổ chức Hội nghị phản biện xã hội về đối với dự thảo Nghị quyết thông qua quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Giám sát phản biện xã hội là một trong những chức năng nhiệm vụ cơ bản, quan trọng hàng đầu của Mặt trận tổ quốc (MTTQ) Việt Nam, qua đó, góp phần phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng cũng như góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Nhiệm vụ này được khẳng định trong Hiến pháp, Luật MTTQ

Việt Nam năm 2015, đặc biệt được quy định cụ thể tại Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

Công tác giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể - chính trị xã hội từ tỉnh đến cơ sở tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt và ban hành văn bản triển

khai thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng Nhân dân trong việc thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội. Từ đó tạo sự thống nhất về nhận thức, phương pháp, cách thức triển khai thực hiện đối với cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Hằng năm vào cuối tháng 11, Thường trực Tỉnh ủy giao Ban Dân



Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ coi thi cho giáo viên

vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn MTTQ, Đảng đoàn các đoàn thể và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban cán sự đảng UBND tỉnh họp để trao đổi, thảo luận các nội dung giám sát do Ủy ban MTTQ và các tổ chức - chính trị xã hội đề xuất, bảo đảm không trùng lặp về nội dung, thời gian và đơn vị chịu sự giám sát giữa các cơ quan với nhau. Trên cơ sở nội dung giám sát đã được thống nhất tại cuộc họp; Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp trình Thường trực Tỉnh ủy thống nhất để các đơn vị tổ chức thực hiện. Đối với hoạt động phản biện xã hội trên cơ sở báo cáo và đăng ký chương trình xây dựng Nghị quyết hàng năm của UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Đảng đoàn MTTQ tỉnh chủ động chọn các nội dung dự thảo Nghị quyết có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân trình các kỳ họp Hội đồng trong năm để tổ chức phản biện xã hội.

Những năm qua, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp với HĐND, UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, xác định rõ các nội dung phối hợp và trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi chủ thể. Phối hợp giữa Thường trực HĐND và UBND tỉnh, được thực hiện thường xuyên, liên tục nhất là chuẩn bị nội dung trình tại các kỳ họp, theo

dõi, giám sát thực hiện nghị quyết, giải quyết các vấn đề phát sinh... Qua đó, kịp thời ban hành các chính sách, biện pháp góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Trước khi giám sát tổ chức thu thập nắm thông tin liên quan làm cơ sở cho việc giám sát. Đồng thời, mời HĐND, các Ban HĐND tỉnh và đại diện lãnh đạo các ban Đảng, cùng một số sở, ngành tham gia đoàn giám sát do MTTQ chủ trì. Ngoài ra, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh còn tham gia cùng các Đoàn giám sát của HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh, các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của

cấp ủy, sự phối hợp với Thường trực HĐND, UBND và các đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian qua, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức giám sát được 2.406 cuộc đối với các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam. Trong đó có nhiều nội dung quan trọng như giám sát tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong cải cách thủ tục hành chính; việc thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; việc thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững; thu hồi, bồi thường, giải tỏa, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức; việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố; kết quả triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước; công tác tiếp công dân, hòa giải và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; công tác bồi thường hỗ

trợ tái định cư các dự án trên địa bàn; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản... Thông qua hoạt động giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã ban hành các thông báo kết luận giám sát, qua đó có những kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục những khó khăn, hạn chế của các đơn vị, địa phương có liên quan; đồng thời kiến nghị các giải pháp thực hiện trong thời gian tới. Các kiến nghị đã được UBND tỉnh và các cơ quan ghi nhận, tiếp thu, giải trình và có văn bản chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện các kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

Công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức thành viên ngày càng đi vào chiều sâu, cụ thể hơn, chặt chẽ hơn, phát huy hiệu quả thiết thực, được cấp ủy, chính quyền ghi nhận, đánh giá cao; vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp ngày càng được khẳng định, phát huy trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Đến thời điểm này, có thể nhận thấy hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ các cấp đã trở thành một hoạt động thường xuyên, trọng tâm và có tác động thực tế, mang tính đột phá để thực hiện nhiệm vụ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền góp phần vào việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: Hoạt động giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các

tổ chức chính trị - xã hội trong thực tế nhìn chung vẫn chưa thực sự bài bản, còn lúng túng trong việc lựa chọn nội dung giám sát nhất là ở cơ sở; còn biểu hiện nể nang, né tránh, ngại va chạm, việc nêu chính kiến của mình còn hạn chế; việc triển khai ở một số nơi nội dung giám sát, đề cương giám sát, kiến nghị sau giám sát không rõ ràng, còn chung chung, chất lượng cuộc giám sát chưa cao; nội dung giám sát, phản biện xã hội rộng, yêu cầu cao trong khi năng lực, trình độ và điều kiện của Ủy ban MTTQ Việt Nam còn hạn chế nhất là cơ sở.

Thời gian tới, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường các hoạt động giám sát việc thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; chủ động thực hiện phản biện xã hội đối với các dự thảo đề án, chương trình, kế hoạch... của chính quyền các cấp, đặc biệt đối với lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đền bù giải tỏa mặt bằng. Đồng thời, vận động Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, tích cực tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tập trung giám sát phát hiện, góp phần ngăn chặn tình trạng những nhiều của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc với người dân./.

THANH NIÊN ĐỒNG NAI GÓP PHẦN THAY ĐỔI DIỆN MẠO NÔNG THÔN, ĐÔ THỊ

Phùng Thị Phương Thảo
Tỉnh đoàn



Tỉnh đoàn Đồng Nai tổ chức Lễ ra quân Tháng Thanh niên 2024

Từ năm 2003, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã đồng ý chọn tháng 3 hàng năm là “Tháng Thanh niên”, nhằm phát huy tinh thần xung kích tình nguyện của thanh niên, tham gia phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời, tạo sự quan tâm của các cấp, các ngành, của toàn xã hội nhằm chăm lo, bồi dưỡng cho thế hệ thanh niên. Tháng Thanh niên với nhiều hoạt động cao điểm đã thể hiện được tinh thần, sức trẻ của mình, xung kích, đúng với lời dạy của Bác Hồ “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”.

Ngay từ sau khi phát động, ra quân Tháng Thanh niên 2024 với chủ đề “Xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”, các cấp bộ Đoàn trên địa bàn toàn tỉnh đã ra sức nỗ lực, phấn đấu triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ, đặc biệt với hơn 30 ngày hành động cao điểm trong Tháng thanh niên, thi

đua lập thành tích mừng 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các cấp bộ Đoàn đã phát huy tinh thần tình nguyện, đoàn kết, sáng tạo của thanh niên trong tham gia thực hiện các công trình, phần việc góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn và tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, đơn vị.

Bám sát chủ đề Năm Thanh niên tình nguyện, Tháng Thanh niên năm 2024 tập trung vào các hoạt động phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của thanh niên đối với cộng đồng. Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh đã phát huy vai trò của các đội hình tình nguyện, mô hình câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm thanh niên, chủ động phối hợp vận động nguồn lực thực hiện công trình, phần việc thanh niên góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Các hoạt động hướng mạnh

về cơ sở, nhất là ở địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là lựa chọn thực hiện những công trình, phần việc thanh niên góp phần xây dựng nông thôn mới nâng cao các địa phương khó khăn như: làm mới, sửa chữa đường giao thông nông thôn, xây dựng cầu dân sinh, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, xây dựng công trình nước sạch, công trình thắp sáng đường quê... Liên quan đến xây dựng nông thôn mới nâng cao, các cơ sở Đoàn còn triển khai mô hình vườn ươm thanh niên, đổi rác thải lấy cây, vườn ươm cây sinh kế. Định kỳ hàng tuần, các cơ sở Đoàn sẽ đồng loạt ra quân thực hiện mô hình “Ngày thứ bảy tình nguyện”, “Ngày chủ nhật xanh”, tập trung xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, xóa “điểm đen” ô nhiễm môi trường, cạo xóa biển quảng cáo rác dọc tuyến đường; trồng, chăm sóc cây xanh; vận động người dân bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác

thải sinh hoạt tại nguồn; đảm nhận thực hiện tuyến đường văn minh với những tiêu chí sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn... Các hoạt động hỗ trợ đoàn viên thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, hỗ trợ thanh niên nông thôn ứng dụng công nghệ mới, khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quan tâm chú trọng thực hiện đã góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, thành thị.

Song song đó, các cấp bộ Đoàn đã đa dạng hóa các hoạt động triển khai phong trào "Tuổi trẻ sáng tạo"... Ra quân các đội hình tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, cài đặt ứng dụng bảo hiểm xã hội (VssID); 100% Đoàn xã, phường, thị trấn trong tỉnh đồng loạt ra quân hỗ trợ hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; củng cố, duy trì và phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương nhằm hỗ trợ người dân, thanh thiếu nhi tiếp cận với chuyển đổi số. Đặc biệt là đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tận dụng tối đa ưu thế của các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác giáo dục thanh thiếu nhi. Nhiều hoạt động phong phú, cụ thể, thiết thực của các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã ghi dấu ấn đậm nét, tạo ấn tượng tốt đẹp về thế hệ thanh niên thời kỳ mới giàu lòng yêu nước, có lối sống đẹp, lý tưởng cách mạng, bản lĩnh văn hóa của con người Việt Nam; khẳng định vai trò xung kích của tuổi trẻ trong việc gắn nhiệm vụ chuyển đổi số của Đoàn thanh niên với nhiệm vụ tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Ngoài các hoạt động cao điểm triển khai đồng loạt, tổ chức Đoàn từ tỉnh đến



Đoàn viên thanh niên tham gia xử lý "điểm đen" ô nhiễm môi trường

cơ sở đã tổ chức nhiều hoạt động với sự phân bổ thời gian hợp lý, đảm bảo hoạt động diễn ra xuyên suốt. Không để tình trạng phát động rầm rộ và hoạt động teo dần vào cuối tháng, các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc ngoài ban hành kế hoạch chung còn cụ thể hóa thành những hoạt động cụ thể kèm theo mốc thời gian dự kiến tổ chức thực hiện. Hình ảnh màu áo xanh thanh niên có mặt trên mọi mặt trận, từ các hoạt động bảo vệ môi trường, khám bệnh, phát thuốc miễn phí, hiến máu tình nguyện... ở trong tỉnh cho đến hoạt động an sinh xã hội ở ngoài tỉnh.

Trong tháng đã triển khai thực hiện công trình, phần việc thanh niên hiệu quả với 05 công trình cấp tỉnh, 24 công trình cấp huyện, 440 công trình cấp xã với tổng trị giá 5,425 tỷ đồng. Các chỉ tiêu đăng ký thực hiện với Trung ương Đoàn đều vượt mục tiêu đề ra. Tổ chức Đoàn các cấp và đoàn viên thanh niên đã hỗ trợ gần 03 ngàn thanh thiếu nhi, người dân có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức 40 hoạt động hiến máu tình nguyện; duy trì, củng cố 170 tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp - văn

minh - an toàn... Những việc làm này không chỉ góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh tại địa phương, mà còn góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên thanh niên và người dân.

Tháng Thanh niên đã thực sự trở thành trường học thực tiễn phong phú, môi trường xã hội lành mạnh để các bạn trẻ bùng cháy tinh thần tình nguyện dấn thân, khát khao cống hiến, không ngại khó khăn, gian khổ, đến các vùng sâu, vùng xa, đảm nhận thực hiện những việc mới, việc khó. Không những vậy, Tháng Thanh niên còn là phương thức, môi trường để tổ chức Đoàn đẩy mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục truyền thống yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc cho thanh thiếu nhi, tập hợp, đoàn kết thanh niên, qua đó góp phần xây dựng tổ chức Đoàn - Hội - Đội. Tháng Thanh niên đã thực sự tạo dựng được hình ảnh đẹp về thế hệ thanh niên thời kỳ mới xung kích, tình nguyện, sáng tạo, dấn thân vào các việc mới, việc khó, các nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./.

KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI DÂN VỀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG NĂM 2023

Mạc Thị Hợp
Sở Nội vụ

Thực hiện Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Nội vụ đã thực hiện khảo sát ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 là nhận định đánh giá, sự hài lòng và sự mong đợi của người dân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ công, sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các nội dung sau: (1) Mức độ hài lòng chung về quá trình giải quyết TTHC; (2) Mức độ hài lòng về thái độ phục vụ của công chức, viên chức; (3) Mức độ hài lòng về xử lý phản ánh kiến nghị; (4) Mức độ hài lòng về dịch vụ công trực tuyến; (5) Mức độ tiếp cận thông tin và chất lượng quy định pháp luật; (6) Kiến nghị của người dân.

Đối tượng khảo sát là người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) tại: 17 Sở, ban, ngành; 11 đơn vị cấp huyện, 170/170 xã, phường, thị trấn.

Kết quả khảo sát: Trong năm 2023 đã thực hiện khảo sát đối với 28.519 người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh; cụ thể:

Cấp	Số đơn vị khảo sát	Số phiếu khảo sát trực tuyến	Số phiếu khảo sát qua điều tra viên	Tổng
Sở, ban ngành	17	238	1.600	1.838
Huyện/ Thành phố	11	598	4.148	4.746
Xã/ phường/ thị trấn	170	21.683	252	21.935
Tổng	198	22.519	6.000	28.519

1. Mức độ hài lòng chung về quá trình giải quyết thủ tục hành chính

Tỷ lệ hài lòng về quá trình giải quyết TTHC trung bình ở cả 03 cấp là 99,24%; trong đó, tỷ lệ hài lòng cao nhất là tại cấp xã 99,65%, cấp sở đạt 99,02% và cấp huyện đạt 97,39%.

So với năm 2022, tỷ lệ hài lòng trung bình tại 03 cấp cải thiện 2,81%; trong đó, cấp sở tăng 1,67%, cấp huyện tăng 6,17%, cấp xã tăng 0,73%.

2. Mức độ hài lòng về thái độ phục vụ của công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trung bình tại 03 cấp đạt 99,24%; trong đó, tỷ lệ hài lòng tại cấp sở đạt 98,55%, cấp huyện đạt 98,12% và cấp xã đạt 99,53%; tỷ lệ công chức có biểu hiện những nhiễu, vôi vĩnh chiếm 0,03%.

So với năm 2022, tỷ lệ hài lòng trung bình tại 03 cấp cải thiện 1,3%; trong đó, cải thiện tại cấp sở 0,23%, cấp huyện 2,13% và cấp xã 0,67%.

3. Mức độ hài lòng về xử lý phản ánh kiến nghị (PAKN)

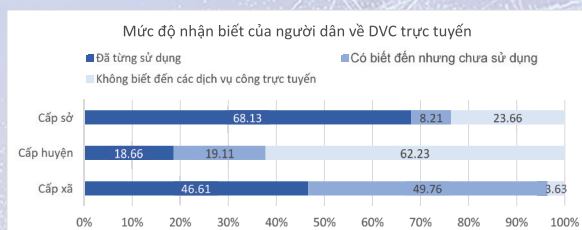
Theo kết quả khảo sát, có 3,61% người dân, doanh nghiệp được khảo sát cho biết đã từng gửi PAKN, yêu cầu hỗ trợ tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chủ yếu người dân liên hệ trực tiếp công chức giải quyết vụ việc để yêu cầu hỗ trợ hoặc PAKN (53,68%), qua Tổng đài 1022 (35,65%), liên hệ trực tiếp lãnh đạo cơ quan nhà nước (4,63%), gửi đơn thư đến cơ quan nhà nước (3,02%), qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (3,02%).

Mức độ hài lòng trung bình đạt 96,97%; còn 3,03% người dân, doanh nghiệp chưa hài lòng; nguyên nhân bao gồm kết quả giải quyết không thỏa đáng hoặc thông tin hỗ trợ không hữu ích (1,17%), giải quyết nhưng không kịp thời (0,78%), gửi phản ánh, yêu cầu hỗ trợ nhưng không được giải quyết (0,68%), khó khăn trong gửi phản ánh kiến nghị, yêu cầu hỗ trợ (0,39%).

4. Mức độ hài lòng về dịch vụ công trực tuyến

4.1. Mức độ tiếp cận thông tin về dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

Qua kết quả khảo sát năm 2023, trung bình tại 03 cấp có 84,77% người dân biết các DVCTT của tỉnh cung cấp. Như vậy, so với năm 2022, tỷ lệ người dân biết đến các DVCTT của tỉnh đã được cải thiện 35,7% (trong đó tỷ lệ có biết nhưng chưa sử dụng tăng 20,04%, tỷ lệ đã từng sử dụng tăng 15,67%).



4.2. Mức độ hài lòng về chất lượng DVCTT

Đối với những người dân đã sử dụng DVCTT, tỷ lệ người dân hài lòng trung bình đạt 98,59%. Nguyên nhân chưa hài lòng về chất lượng DVCTT bao gồm là khó thao tác (0,84%), nộp hồ sơ trực tuyến nhưng vẫn yêu cầu nộp hồ sơ giấy (0,38%), không có hướng dẫn rõ ràng cách thức thực hiện (0,24%), đã nộp hồ sơ nhưng không có phản hồi thông tin của cơ quan nhà nước (0,19%).

5. Mức độ tiếp cận thông tin và chất lượng quy định pháp luật

Qua kết quả khảo sát, trung bình có 95,26% người dân, doanh nghiệp cho biết dễ dàng tiếp cận các thông tin về chính sách, quy định pháp luật trong quá trình giải quyết TTHC; có 98,45% người dân cho biết dễ dàng tham gia đóng góp ý kiến đối với các chính sách, quy định pháp luật của địa phương; 96,64% người dân, doanh nghiệp được khảo sát đánh giá các quy định pháp luật liên quan đến TTHC đang thực hiện đều tốt.

6. Kiến nghị của người dân: Trong năm 2023, ý kiến được người dân, doanh nghiệp kiến nghị nhiều nhất là tiếp tục đơn giản hóa các TTHC (46,04%) và tăng cường các kênh hỗ trợ người dân (42,19%).

So với năm 2022, tỷ lệ người dân kiến nghị cần tăng cường các kênh hỗ trợ người dân tăng lên (năm 2022 là 26,93%); đồng thời tỷ lệ kiến nghị rút ngắn thời gian giải quyết TTHC và tiếp nhận, giải quyết tốt các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân cũng giảm xuống.



Để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC và mức độ hài lòng của người dân, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố cần tập trung, triển khai các giải pháp nhằm khắc phục các hạn chế đưa ra qua kết quả khảo sát, cụ thể:

Thứ nhất, Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến người dân cho cấp ủy đơn vị, địa phương để chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC nhất là chấn chỉnh công tác giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ hai, Tăng cường trách nhiệm công vụ của đơn vị, cá nhân xử lý hồ sơ thủ tục nhất là các thủ tục của doanh nghiệp liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, lao động..., các thủ tục về đất đai, cung cấp thông tin quy hoạch, hộ tịch, đăng ký kinh doanh, bảo trợ xã hội tại cấp huyện, cấp xã, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc trong quá trình giải quyết hồ sơ đến cấp có thẩm quyền để chỉ đạo xử lý; khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hạn, yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần và người dân phải liên hệ nhiều cơ quan chức năng để giải quyết. Đối với các trường hợp hồ sơ chậm trễ, thực hiện nghiêm việc thông báo, xin lỗi người dân, doanh nghiệp theo quy định.

Thứ ba, Triển khai hiệu quả kế hoạch rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; đẩy mạnh cung cấp, giải quyết thủ tục trực tuyến nhằm giảm thời gian chờ đợi, đi lại cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ tư, Tăng cường trách nhiệm và năng lực hướng dẫn, giải quyết TTHC của đội ngũ CBCCVC làm nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC, đặc biệt là năng lực hướng dẫn và sử dụng DVCTT. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện tốt quy tắc ứng xử; xử lý nghiêm các trường hợp CBCCVC có biểu hiện vơ vẩn, gây phiền hà cho người dân.

Thứ năm, Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý PAKN của người dân, tổ chức về giải quyết TTHC; đảm bảo thời gian, chất lượng trả lời PAKN, khắc phục triệt để tình trạng không giải quyết hoặc giải quyết PAKN qua loa, không hữu ích cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ sáu, Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về DVCTT, các kênh hỗ trợ người dân và các chủ trương, định hướng cải cách TTHC của tỉnh để người dân được biết, tham gia.

Thứ bảy, Nâng cao hiệu quả tuyên truyền phổ biến pháp luật, đảm bảo người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin./

THANH TRA CHUYÊN NGÀNH ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

*Huỳnh Thị Thanh Hiếu
Sở Tư pháp*



Đoàn Thanh tra tiến hành thanh tra VPCC

Thực hiện Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 08/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về việc thanh tra chuyên ngành đối với các tổ chức hành nghề công chứng năm 2024. Theo đó, Đoàn Thanh tra tiến hành thanh tra đối với 06 Văn phòng Công chứng.

Nội dung thanh tra: Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra về tổ chức, hoạt động trong lĩnh vực công chứng của các tổ chức hành nghề công chứng nêu trên; tổ chức, cá nhân liên quan trong việc chấp hành pháp luật về công chứng, chứng thực được quy định tại Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc; chứng thực bản sao từ bản chính; chứng thực chữ ký;

chứng thực hợp đồng, giao dịch; việc thực hiện Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; việc chấp hành pháp luật về đăng ký, tiếp nhận, hướng dẫn tập sự theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

Theo đó, các Văn phòng báo cáo về tình hình hoạt động của Văn phòng công chứng năm 2023 theo đề cương báo cáo của Đoàn Thanh tra. Sau khi kết thúc việc công bố quyết định thanh tra, Đoàn thanh tra yêu cầu Văn phòng cung cấp tài liệu, hồ sơ theo nội dung thanh tra để Đoàn tiến hành thanh tra. Theo kế hoạch, thời hạn tiến hành thanh tra 30 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

Mục đích của Đoàn thanh tra nhằm góp phần nâng cao ý thức thực hiện các quy định của Luật Công chứng đối với các Văn phòng công chứng, đồng thời ngăn ngừa, phát hiện xử lý đối với các hành vi vi phạm (nếu có); không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động hành nghề công chứng đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và công tác phòng ngừa hành vi vi phạm của công chứng viên trong khi hành nghề. Việc thanh tra được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính trung thực, khách quan và hiệu quả thiết thực; có sự phối hợp chặt chẽ giữa Thanh tra Sở với phòng chuyên môn thuộc Sở, không làm cản trở, gây khó khăn cho Văn phòng công chứng./.

CÁC HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG TUẦN LỄ “TỰ HÀO ÁO DÀI” VIỆT NAM NĂM 2024 CỦA PHỤ NỮ TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Hà Quế Phương
Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh



Hội viên phụ nữ huyện Trảng Bom diễu hành với trang phục áo dài

Trang phục biểu tượng cho tâm hồn và vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam đó chính là áo dài. Áo dài đã xuất hiện trong đời sống người Việt từ rất sớm và đã trở thành nét đẹp trong văn hóa của người Việt, là trang phục truyền thống không thể thiếu của người phụ nữ Việt, xứng đáng là một di sản văn hóa phi vật thể trong kho tàng văn hóa truyền thống của dân tộc.

Nhằm lan tỏa vẻ đẹp người phụ nữ Việt Nam trong trang phục áo dài truyền thống, từ đó khẳng định và tôn vinh giá trị của áo dài; tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng, qua đó khơi dậy trách nhiệm của mỗi cán bộ, hội

viên phụ nữ và nhân dân đối với việc gìn giữ, phát huy giá trị của áo dài - di sản văn hóa Việt Nam trong đời sống xã hội. Đồng thời chào mừng kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3/1910-8/3/2024), 1984 năm cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN) tỉnh đã phát động “Tuần lễ Áo dài” năm 2024 trên địa bàn tỉnh với nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực thu hút đông đảo hội viên, phụ nữ và nữ công chức, viên chức tại địa phương, cơ quan, đơn vị tham gia hưởng ứng.

1. Tuần lễ “Tự hào áo dài” Việt Nam năm 2024

Tuần lễ “Tự hào áo dài” Việt Nam là

sự kiện thường niên do Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động dành cho tất cả mọi người Việt Nam yêu thích áo dài trên phạm vi cả nước. Tuần lễ “tự hào áo dài” Việt Nam năm 2024 trên địa bàn tỉnh diễn ra từ ngày 01/03 đến hết ngày 08/3/2024. Hội LHPN tỉnh đã kêu gọi tất cả nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; hội viên, phụ nữ, nữ học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh cùng tham gia mặc trang phục áo dài truyền thống trong tuần vào các ngày làm việc, học tập và khi tham dự các ngày truyền thống, các sự kiện quan trọng của địa phương, đơn vị. Tuần lễ “tự hào áo dài” Việt Nam năm 2024 trên địa



Niềm vui của phụ nữ đến nhận áo dài tại gian hàng “Áo dài 0 đồng”

tình đã diễn ra với sự tham gia, hưởng ứng sôi nổi, nhiệt tình của đông đảo hội viên, phụ nữ và toàn thể nữ cán bộ, công chức, viên chức ở các địa phương, cơ quan, đơn vị. Cũng trong tuần lễ, cán bộ, hội viên phụ nữ toàn tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, ý nghĩa nhằm tôn vinh vẻ đẹp của người phụ nữ và niềm tự hào với trang phục áo dài truyền thống như: chương trình diễu hành và đồng diễn dân vũ áo dài; hội thi trình diễn áo dài; giao lưu dân vũ...; tuyên truyền, quảng bá, tôn vinh giá trị của áo dài trên các phương tiện truyền thông đại chúng của địa phương, đăng tải hình ảnh tham gia Tuần lễ “tự hào áo dài” Việt Nam năm 2024 của cán bộ, hội viên, phụ nữ lên các trang Website, Facebook, Zalo OA của Hội.

2. Chương trình “Áo dài – Chia sẻ yêu thương”

Chương trình “Áo dài – Chia sẻ yêu thương” do Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh phát động nhằm vận động các cá nhân, tổ chức tham gia ủng hộ áo dài (mới hoặc đã qua sử dụng) về Hội LHPN tỉnh để thực hiện các gian hàng Áo dài 0 đồng dành cho hội viên, phụ nữ khó khăn, yêu thích áo dài được đến nhận miễn phí trong dịp 8/3 và 20/10 năm 2024.

Chương trình đã được các cấp Hội trên địa bàn tỉnh đồng loạt triển khai, nhiều gian hàng áo dài 0 đồng đã ra đời, đặt tại trụ sở các cấp Hội để hội viên, phụ nữ khó khăn, yêu thích áo dài thuận tiện đến lựa chọn. Tên gọi của chương trình cũng chính là mong muốn, tình cảm mà các cấp Hội muốn

gửi gắm đến người nhận, những bộ áo dài, như những món quà yêu thương gửi đến hội viên, phụ nữ khó khăn, yêu thích áo dài trong dịp 8/3 và 20/10 năm nay. Với ý nghĩa đó, chương trình đã lan tỏa rộng rãi, nhận được sự ủng hộ thông qua việc trao gửi những chiếc áo dài mới hoặc qua sử dụng từ cán bộ, hội viên phụ nữ và nhân dân, đặc biệt có những chị đem đến ủng hộ gian hàng một lúc hàng chục bộ áo dài; hội viên, phụ nữ đến nhận áo dài đều rất phấn khởi, vì đã chọn được những chiếc áo dài vừa vặn cho riêng mình. Qua thống kê, trong những tuần đầu của tháng 3, Chương trình “Áo dài - chia sẻ yêu thương” đã trao tặng trên 6 ngàn chiếc áo dài cho hội viên, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

3. Các hoạt động tôn vinh giá trị của áo dài

Trong khuôn khổ Tuần lễ “tự hào áo dài” Việt Nam năm 2024, Hội LHPN các huyện, thành phố đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm lan tỏa, tôn vinh giá trị của áo dài, cụ thể: Hội LHPN huyện Trảng Bom tổ chức diễu hành và xếp hình áo dài, với sự tham gia của hơn 800 đại biểu nữ trong trang phục bộ áo dài, đội nón lá. Hội LHPN huyện Cẩm Mỹ tổ chức đồng diễn dân vũ trong trang phục áo dài và diễu hành áo dài, tham gia chương trình gần 400 hội viên, phụ nữ trong trang phục áo dài đã biểu diễn điệu nhảy dân vũ trên nền nhạc bài hát “Ý chí Việt Nam”, điệu nhảy sôi nổi, đẹp mắt mang lại nhiều ấn tượng, tôn vinh hình ảnh duyên dáng của người phụ nữ trong trang phục áo dài. Hội LHPN Thành phố Long Khánh phối hợp tổ chức Hội thi “Nam thanh lịch, nữ duyên dáng” với phần thi trang phục áo dài. Đồng thời, kỷ niệm 114 năm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và 1984 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng Hội LHPN cấp huyện và cơ sở tổ chức họp mặt, giao lưu văn nghệ, thi dân vũ, khám sức khỏe, hái hoa dân chủ, bữa cơm đoàn kết, trao tặng thẻ bảo hiểm y tế, tổ chức khai heo đất... trao tặng hơn 13.000 phần quà, trị giá gần 2 tỷ đồng cho cán bộ, hội viên, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

Các hoạt động sôi nổi được các cấp Hội thực hiện trong Tuần lễ “tự hào áo dài” Việt Nam năm 2024 trên địa bàn tỉnh, đã tạo được hiệu ứng lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng về lịch sử, giá trị của áo dài và niềm yêu thích, tự hào của phụ nữ trong trang phục áo dài truyền thống, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mọi người, đặc biệt là cán bộ, hội viên, phụ nữ trong việc gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc thông qua trang phục áo dài./.

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - SỨC MẠNH VIỆT NAM, TẦM VÓC THỜI ĐẠI - Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

Nguồn: Trang Thông tin điện tử Bộ Công an

Thứ nhất, là đỉnh cao của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tạo cơ sở căn bản và quyết định cho việc đi đến ký kết Hiệp định Giơnevơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đánh dấu chấm hết cho sự ngoan cố, hiếu chiến của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trên bàn Hội nghị, buộc Chính phủ Pháp cùng các bên tham dự phải ngồi vào bàn nghị sự, ký Hiệp định Giơnevơ (trừ Mỹ) đình chỉ chiến sự ở Việt Nam ngày 21/7/1954. Đây cũng là chiến thắng quyết định thắng lợi của ta trên mặt trận ngoại giao, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Việt Nam.

Thứ hai, mở ra giai đoạn cách mạng mới, đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đưa đến kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đã tạo ra những thay đổi căn bản trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, ngoại giao... cho cách mạng Việt Nam và mở đầu một giai đoạn mới: miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như những đóng góp của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam đã củng cố niềm tin của Nhân dân hai miền vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến.

Phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ - “độc lập, tự chủ, quyết chiến, quyết thắng”, vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta đã giành được nhiều thắng lợi to lớn, đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ và đội quân chư hầu, giải phóng và thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, khẳng định đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo của Đảng và sự lớn mạnh, trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã chứng minh chân lý: Trong thời đại ngày nay, một nước nhỏ, kinh tế chậm phát triển nếu có một đảng mác xít chân chính lãnh đạo với đường lối chính trị, quân sự đúng đắn, phát huy được sức mạnh toàn dân tộc, được nhân dân thế giới đồng tình, ủng hộ thì nhất định đánh



Ngày 7/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng (Ảnh tư liệu)

thắng mọi kẻ thù, dù có tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh hơn gấp nhiều lần.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ cũng cho thấy sự trưởng thành vượt bậc của Quân đội nhân dân Việt Nam. Từ 34 chiến sỹ với vũ khí thô sơ năm 1944, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân đội ta đã không ngừng lớn mạnh, càng đánh càng trưởng thành. Đây là cơ sở để sau này toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, vững tin, dám đánh, biết đánh, quyết đánh và đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thứ tư, chấm dứt sự đô hộ của chủ nghĩa thực dân Pháp ở ba nước Đông Dương, mở đầu quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới.

Chiến thắng Điện Biên Phủ thức tỉnh và cổ vũ các dân tộc bị áp bức trên thế giới vùng lên đấu tranh giành độc lập, tự do; buộc chính quyền Pháp phải chấm dứt chính sách cai trị thực dân, tiến hành trao trả độc lập cho nhiều nước ở châu Á và châu Phi, đồng thời xem xét lại vị thế và các chính sách của mình đối với các nước vốn là thuộc địa cũ. Việt Nam là nước tiên phong, là biểu tượng sáng ngời trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, đánh đổ chủ nghĩa thực dân cũ, mở ra trang sử mới cho nhân loại, góp phần làm thay đổi cục diện thế giới. Giuyn Roa, ký giả kiêm sử gia, nguyên Đại tá quân đội viễn chinh Pháp khẳng định: “Trên toàn thế giới, Oatéclo trước đây không gây tiếng vang bằng, Điện Biên Phủ thất thủ gây nỗi kinh hoàng khủng khiếp. Đó là một trong những thảm bại lớn nhất của phương Tây, báo trước sự sụp đổ của các đế quốc thuộc địa và sự cáo chung của một nền cộng hòa”./.

ĐẢNG BỘ SỞ TƯ PHÁP THỰC HIỆN HIỆU QUẢ VIỆC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Đồng Thị Hoa
Sở Tư pháp



Sở Tư pháp nhận Cờ Thi đua hạng Nhất năm 2023 của UBND tỉnh

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**”; những năm qua, Đảng ủy Sở Tư pháp luôn bám sát nội dung các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, kịp thời chỉ đạo, lãnh đạo các Chi bộ quán triệt nội dung và triển khai thực hiện hiệu quả các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả học tập và làm theo Bác của Đảng bộ Sở Tư pháp được thể hiện cụ thể thông qua công

tác chuyên môn của đơn vị.

Đảng ủy Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai luôn chú trọng việc tuyên truyền, giáo dục công chức, viên chức của Sở về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW và Chỉ thị số 05-CT/TW. Hằng tháng, Đảng ủy Sở Tư pháp tổ chức sinh hoạt chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho công chức, viên chức của Sở với những câu chuyện, bài học của Bác và liên hệ thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng viên, công chức,

viên chức. Từ năm 2021 đến nay đã tổ chức 39 buổi sinh hoạt với hơn 2.100 lượt đảng viên, công chức, viên chức.

Đồng thời chỉ đạo công chức, viên chức thường xuyên đăng tải, chia sẻ các bài viết từ những Trang Thông tin, Cổng Thông tin điện tử chính thống về các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên Trang Thông tin điện tử của Sở; dành 01 chuyên mục trong Bản tin của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh để đăng các bài viết về Bác Hồ, những câu nói, lời dạy của Người và nội dung học tập,

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của đảng viên, quần chúng thuộc Sở; từ năm 2021 đến nay, đã xuất bản 12 số Bản tin với 5.600 cuốn.

Đảng viên, quần chúng thuộc Đảng bộ nhận thức đầy đủ về sự cần thiết và đúng đắn của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn việc học tập chuyên đề với nhiệm vụ chuyên môn và công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Trong tổ chức thực hiện, Đảng bộ Sở Tư pháp luôn chú trọng xây dựng các mô hình học tập và làm theo Bác hiệu quả, thiết thực gắn liền với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Mô hình học tập bằng hình thức sân khấu hóa đã mang lại hiệu quả tích cực và trở thành một hoạt động chính trị sôi nổi của Sở Tư pháp nhân kỷ niệm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh hàng năm. Cách thức tổ chức này

đã giúp cho đảng viên, quần chúng của Đảng bộ Sở phát huy được tinh thần tìm hiểu và học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là vai trò của các đồng chí cán bộ chủ chốt (các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực tiếp tham gia thi) tạo được hiệu ứng lan tỏa rất tốt trong toàn Đảng bộ.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của đảng viên và quần chúng của Sở được thể hiện bằng kết quả trong công tác chuyên môn của đơn vị, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao trong 06 năm liền (từ năm 2018 đến năm 2023).

Có những điển hình tiên tiến về học tập và làm theo Bác trong chính Đảng bộ Sở đã trở thành những tấm gương cho các đảng viên, quần chúng của Sở học tập, noi theo. Kết quả trong 05 năm liền, Sở Tư pháp

được UBND tỉnh đánh giá là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (năm 2022 là đơn vị dẫn đầu trong các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), 04 năm liền được tặng Cờ thi đua của Chính phủ; Đảng bộ, các tổ chức đoàn thể cũng nhiều năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao; Công đoàn cơ sở Sở Tư pháp được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh năm 2023.

Đó là những sự ghi nhận xứng đáng cho những kết quả trong công tác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Sở Tư pháp. Đây cũng chính là nguồn động lực để Đảng bộ Sở Tư pháp tiếp tục đoàn kết, xây dựng Đảng bộ vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị./.



Công đoàn cơ sở Sở Tư pháp được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen

SỞ TƯ PHÁP TĂNG CƯỜNG CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI LĨNH VỰC BỒ TRỢ TƯ PHÁP TRONG NĂM 2024

Phạm Thị Bình

Sở Tư pháp



Sở Tư pháp nhận Cờ Thi đua hạng Nhất năm 2023 của UBND tỉnh

Hoạt động hỗ trợ tư pháp gồm các hoạt động liên quan đến lĩnh vực luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, trọng tài thương mại, thừa phát lại và quản lý, thanh lý tài sản. Đây còn được coi là một trong những công cụ hỗ trợ đắc lực, bảo đảm cho hoạt động tư pháp được tiến hành nhanh chóng, đúng pháp luật, đồng thời giúp cá nhân, tổ chức bảo vệ tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Hoạt động công chứng, giám định, luật sư, tư vấn pháp luật không chỉ đơn thuần là hoạt động dịch vụ pháp lý, liên quan trực tiếp đến lợi ích khách hàng mà còn có mối liên hệ chặt chẽ với các hoạt động của cơ quan nhà nước, trong đó có các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ tư pháp sẽ góp phần nâng cao vị thế, vai trò ngành Tư pháp.

Năm 2023, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện thể chế, cơ chế phối hợp về một số hoạt động hỗ trợ tư pháp như Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập, thay đổi trụ sở Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; /Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 ban hành Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Các lĩnh vực quản lý luật sư, công chứng, tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản đã được triển khai một cách toàn diện và đạt được kết quả nổi bật.

Để tiếp tục những hiệu quả đạt được, đồng thời, thực hiện Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2024, Sở Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động hỗ trợ tư pháp. Ngay từ cuối năm 2023 và đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tổ chức các buổi làm việc với Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư, Ban chấp hành Hội công chứng viên để đánh giá công tác phối hợp trong năm 2023 và đề ra phương hướng nhiệm vụ hoạt động của năm 2024.

Bên cạnh việc ban hành kế hoạch và thực hiện thanh, kiểm tra các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp định kỳ hàng năm, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch kiểm tra đột xuất đối với các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp. Theo đó, trong năm 2024 Sở Tư pháp sẽ tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất các tổ chức có dấu hiệu vi phạm, bị phản ánh, khiếu nại hoặc theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhằm đánh giá việc tuân thủ pháp luật của các cá nhân, tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh đối với các thiếu sót, tồn tại và xử lý đối với các vi phạm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động hỗ trợ tư pháp.



Sở Tư pháp nhận Cờ Thi đua hạng Nhất năm 2023 của UBND tỉnh

Đồng thời, để đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền liên quan đến hoạt động hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 19/3/2024 về truyền thông về các hoạt động hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024, qua đó sẽ phối hợp các đơn vị có liên quan, Đoàn thể chính trị - xã hội, Đài phát thanh và truyền hình Đồng Nai, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp được đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Chủ động thông tin báo chí nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội đối với các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp đối với lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, đặc biệt đối với các vụ việc được dư luận quan tâm về công chứng, luật sư, thừa phát lại, đấu giá tài sản, quản tài viên...Kịp

thời nắm bắt, phản hồi thông tin báo chí phản ánh về những vấn đề được dư luận quan tâm, đồng thời, tuyên truyền, lan tỏa sâu rộng những kết quả đạt được trên các lĩnh vực hoạt động của Sở Tư pháp.

Đặc biệt trong năm 2024, Sở Tư pháp sẽ tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định quy phạm điều chỉnh trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức hành nghề hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như: Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định quy định về giá dịch vụ liên quan đến công tác công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định quy định về giá dịch vụ liên quan đến công tác dịch thuật trên địa bàn

tỉnh Đồng Nai.

Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, sẽ kiểm tra việc thực hiện đấu giá tài sản của một số cơ quan đơn vị nhằm đánh giá việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước có tài sản đấu giá cũng như việc nộp hồ sơ lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của các tổ chức hành nghề đấu giá.

Nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2024 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 155/QĐ-UBND, Sở Tư pháp sẽ hoàn thành các kế hoạch và chương trình đề ra hoạt động quản lý nhà nước đối với lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp trong năm 2024./.

TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG CHO HỌC SINH TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Thái Thị Hồng Vân

Sở Giáo dục và Đào tạo



Tuyên truyền về ATGT tại Trường THPT Nhơn Trạch

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh về bảo đảm An toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024, Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 402/KH-SGDĐT ngày 26/01/2024 về triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2024 và Kế hoạch số 420/KH-SGDĐT ngày 13/02/2023 về triển khai, thực hiện công tác giáo dục trật tự, an toàn giao thông ngành GDĐT năm 2023. Mục đích của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên, đặc biệt là đối tượng học sinh trong tham gia giao thông, nhất là các quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông; xây dựng nếp sống văn hóa cho học sinh khi tham gia giao thông; góp phần kéo giảm đến mức thấp nhất các vụ vi

phạm về giao thông trên địa bàn tỉnh.

Năm 2024, với chủ đề “Thượng tôn pháp luật để xây dựng văn hoá giao thông an toàn”, Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị, trường học tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm thực hiện nghiêm túc các chủ chương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về trật tự ATGT, đặc biệt là Luật giao thông đường bộ; triển khai cuộc vận động “Học sinh gương mẫu thực hiện và vận động gia đình chấp hành nghiêm túc Luật giao thông”; phát động học sinh tham gia các Cuộc thi tìm hiểu về ATGT.

Các đơn vị, trường học đã từng bước đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, phù hợp với từng đối tượng tại đơn vị; tổ chức triển khai giáo dục ATGT trong trường

học nhằm giúp học sinh nắm vững các quy định của pháp luật về ATGT, nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông an toàn trong trường học. Đồng thời, thực hiện truyền thông và tổ chức các buổi phổ biến, tuyên truyền trực tiếp pháp luật về ATGT, tập trung vào các nội dung như các lỗi vi phạm thường gặp khi tham gia giao thông; nguyên nhân các vụ tai nạn, ùn tắc giao thông; các kỹ năng tham gia giao thông an toàn; tuyên truyền, phổ biến cho học sinh về cách ứng xử văn hóa, xử lý tình huống khi tham gia giao thông để hình thành văn hóa tham gia giao thông, nhất là đối với giao thông đường bộ; cách ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông cho học sinh, sinh viên; đấu tranh lên án các hành vi vi phạm trật tự, ATGT; đẩy mạnh tuyên truyền về quy tắc giao thông, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng phương tiện xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện; các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc phóng nhanh, vượt ẩu, lạng lách, đánh võng; hành vi sử dụng điện thoại khi tham gia giao thông; phổ biến tuyên truyền về mức xử phạt, hình thức xử phạt khi vi phạm giao thông, những hậu quả sức khỏe, gánh nặng bệnh tật, gánh nặng kinh tế, gánh nặng cho xã hội, di chứng do TNGT gây ra... (đối với ATGT đường bộ); tuyên truyền quy tắc ATGT

đường sắt, hành lang ATGT đường sắt (đối với ATGT đường sắt) vv....

Các cơ sở giáo dục đã phát huy hiệu quả của hình thức tuyên truyền trực tiếp thông qua buổi nói chuyện chuyên đề tuyên truyền, phổ biến về ATGT, trong các tiết chào cờ, sinh hoạt chủ nhiệm hoặc gián tiếp qua các hình ảnh trực quan sinh động như sử dụng các pano, khẩu hiệu; đưa nội dung vào các tin, bài trong chương trình phát thanh măng non, phát thanh học đường; lồng ghép vào các tiểu phẩm sân khấu hóa, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, ... phù hợp với từng điều kiện của từng đơn vị. Trong đó, phát huy hiệu quả của việc lồng ghép giảng dạy giáo dục ATGT trong chương trình chính khóa, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ATGT qua các hoạt động ngoại khóa, gắn với xây dựng môi trường, tạo sân chơi lành mạnh, phù hợp với đặc điểm tâm lý của học sinh, thu hút được học sinh tham gia và mang lại hiệu quả giáo dục cao. Tăng cường phát huy, khuyến khích tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị, trường học trong tổ chức các hoạt động giáo dục ATGT cho học sinh. Kịp thời phát hiện và xử lý kỷ luật mang tính răn đe những trường hợp vi phạm, đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể thực hiện tốt. Các cơ sở giáo dục đã phối hợp cha mẹ học sinh tổ chức ký cam kết để con chấp hành pháp luật về giao thông tạo môi trường giáo dục lành mạnh, giảm tình trạng vi phạm pháp luật trong thanh niên, thiếu nhi.

Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục đăng tin trên Website, Trang Fanpage của trường để thu hút sự tiếp cận thông tin của học sinh, học viên



Thực hành lái xe an toàn tại Trường THPT Xuân Lộc

và cả phụ huynh học sinh. Song song với đó, việc phát huy vai trò của đội ngũ những người làm công tác tuyên truyền tại các cơ sở giáo dục như giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội luôn được chú trọng; phát huy vai trò của tổ tự quản, tổ xung kích, đội sao đỏ, ... để kịp thời tuyên truyền phổ biến về ATGT đến học sinh, góp phần giảm thiểu hành vi vi phạm pháp luật về giao thông của học sinh trong trường học.

Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác phối hợp giữa Sở GDĐT với các sở, ban ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT cho học sinh, Sở GDĐT đã tiếp nhận hơn 62.400 mũ bảo hiểm do Bộ GDĐT phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia, Công ty Honda Việt Nam trao tặng học sinh lớp 1 trên địa bàn toàn tỉnh. Phối hợp Bộ GDĐT, Ủy ban ATGT Quốc gia và Công ty Honda Việt Nam thực hiện khảo sát, thống kê tỷ lệ chấp hành đội mũ bảo hiểm cho trẻ em là học sinh 3 tại 30 trường tiểu học, trung học cơ sở,

trung học phổ thông khi tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy. Tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp số 161/CTrPH-CAT-SGDĐT giữa Công an tỉnh với Sở GDĐT về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, ATGT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022- 2025 và Chương trình phối hợp số 4090/CTPH-SGDĐT-BATGT ngày 31/12/2019 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Ban an toàn giao thông tỉnh về tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông cho học sinh giai đoạn 2019 – 2024.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về an toàn giao thông cho học sinh tại các cơ sở giáo dục là việc làm hết sức cần thiết và cần thực hiện thường xuyên. Để có được môi trường giáo dục lành mạnh, giảm tình trạng vi phạm pháp luật trong thanh niên, thiếu nhi nói chung và pháp luật về ATGT nói riêng cho học sinh tại các cơ sở giáo dục cần có sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, địa phương, nhà trường và xã hội./.

MÔ HÌNH “TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT KẾT HỢP VIỆC TỔ CHỨC CHÀO CỜ VÀ SINH HOẠT DƯỚI CỜ”

Nguyễn Ngọc Huyền

Phó Trưởng Phòng Tư pháp huyện Định Quán



Tuyên truyền, phổ biến pháp luật sau nghi thức chào cờ đầu tuần

Định Quán là huyện miền núi của tỉnh Đồng Nai, gồm 13 xã và 01 thị trấn, trong đó có 96 ấp và khu phố. Diện tích 970,5 km², dân số hơn 228.000 người, có 32 dân tộc anh em cùng sinh sống. Ngay từ đầu năm 2024, bên cạnh việc xây dựng và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo kế hoạch thường xuyên trên địa bàn huyện. Được sự chấp thuận của UBND huyện; Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, Phòng Tư pháp huyện Định Quán đã nghiên cứu và xây dựng

nội dung tuyên truyền pháp luật để chuyển cho 96 ấp và khu phố triển khai thực hiện tuyên truyền trực tiếp tại buổi chào cờ hàng tháng (Vào sáng Thứ hai tuần thứ nhất của tháng).

Trong quý I năm 2024 đã xây dựng nội dung tuyên truyền pháp luật kết hợp việc tổ chức chào cờ và sinh hoạt dưới cờ với 03 chủ đề gồm:

- “Phân biệt pháp hoa, pháo nổ; chế tài xử lý đối với hành vi sản xuất, mua bán và đốt pháo

trái phép”;

- “Nghiêm cấm người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; chế tài xử lý về hành chính và hình sự nếu vi phạm”;

- “Các loại giấy tờ cá nhân cần phải có khi làm thủ tục đi tàu bay trên các chuyến bay quốc tế và nội địa”.

Yêu cầu của việc triển khai các nội dung chào cờ và sinh hoạt dưới cờ vào sáng thứ hai với thời



lượng ngắn (không quá 5 phút) nhưng nội dung triển khai phải đầy đủ, ngắn gọn có trọng tâm. Vì vậy đây cũng là một trong những đòi hỏi người phụ trách biên soạn nội dung cần phải có sự đầu tư, chắt lọc những nội dung quan trọng nhất, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ để thực hiện. Do đó nội dung biên soạn để triển khai tuyên truyền tối đa không quá 02 trang giấy A4.

Đối tượng được triển khai là toàn thể đảng viên và cán bộ các chi, tổ hội của ấp và khu phố bao gồm các đồng chí đảng viên đã nghỉ hưu đang tham gia sinh hoạt tại nơi cư trú (ấp, khu phố).

Sau khi triển khai sinh hoạt tuyên truyền tại buổi chào cờ thì tài liệu tuyên truyền này được đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở thực hiện tuyên truyền vào các cuộc họp khu dân cư, khu phố... Qua nắm bắt thông tin phản hồi từ cơ sở cho thấy đây là cách làm mới, có hiệu quả thiết thực được cơ sở hưởng ứng và đồng thuận.

Song song đó nội dung tuyên truyền nêu trên còn được Phòng Tư pháp chuyển cho Đài phát thanh huyện để phát thanh viên tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở và Phòng văn hóa và Thông tin huyện để đăng tải lên Trang Thông tin điện tử của

huyện. Mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật này giúp chuyển tải những quy định của pháp luật đến với cán bộ, công chức và Nhân dân một cách kịp thời và tiết kiệm chi phí.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình này cần chọn chủ đề cho phù hợp với từng thời điểm hoặc các vấn đề mà xã hội đang quan tâm; nội dung chắt lọc ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ. Đồng thời lựa chọn người thực hiện truyền truyền là người có giọng đọc dễ nghe, có kỹ năng tuyên truyền, tùy theo thời lượng sinh hoạt để xác định nội dung và cách thức tuyên truyền phù hợp./.

THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT MANG Ý NGHĨA NHÂN VĂN SÂU SẮC



Bùi Thị Hương
Trung tâm TGPL, Sở Tư pháp

làm việc cùng với bị đơn là mẹ cháu K và Tòa án, để hỗ trợ kịp thời, bảo đảm quyền lợi hợp pháp một cách tốt nhất cho cháu K. Sau quá trình làm việc nỗ lực như đề nghị xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ của vụ án, hòa giải, thuyết phục,... nguyên đơn là cha cháu K đã chấp nhận mức cấp dưỡng hàng tháng mà bị đơn là mẹ cháu K yêu cầu. Vụ việc cuối cùng cũng được hòa giải thành, cha cháu K đã đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung theo mức cấp dưỡng mà mẹ cháu K đề nghị và bắt đầu thực hiện cấp dưỡng cho con chung từ tháng 04/2024. Kết quả của vụ việc theo đúng nguyện vọng của đối tượng được trợ giúp pháp lý, vừa hợp lý, hợp tình, từ đó giúp cuộc sống của mẹ con cháu K được ổn định, vơi bớt đi những nhọc nhằn cơm áo và những thiệt thòi về thể chất mà cháu K từ khi sinh ra vốn đã không được may mắn như bao đứa trẻ cùng trang lứa.

Ngoài việc chú trọng thực hiện có hiệu quả các vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật tại các cơ quan, ban ngành, Trung tâm Trợ giúp pháp lý còn chủ động, tích cực thực hiện nhiều hoạt động khác trong năm, nhằm nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, thực hiện tốt các chính sách, Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật nói chung của tỉnh, của Bộ Tư pháp, của Đảng và Nhà nước ta, góp phần thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội, giúp chất lượng đời sống của người khuyết tật không ngừng được nâng cao, củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo, dẫn dắt các chính sách chung của Đảng và Nhà nước ta./.

Hiện nay, cả nước ta có khoảng trên 07 triệu người khuyết tật, chiếm 7,06% dân số từ 02 tuổi trở lên, trong đó có 58% là nữ; 28,3% là trẻ em; gần 29% là người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng. Tính đến cuối năm 2023, đã có trên 03 triệu người khuyết tật được cấp giấy chứng nhận khuyết tật.

Thực hiện chính sách về Người khuyết tật trong đó có hoạt động trợ giúp pháp lý, thời gian quan Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước đã luôn chú trọng việc trợ giúp pháp luật và tuyên truyền pháp luật cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh. Việc thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đã giúp đỡ cho nhiều người khuyết tật bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Câu chuyện của cháu K dưới đây là một ví dụ. Đó là vụ việc ly hôn và tranh chấp về cấp dưỡng, mà Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thụ lý tháng 12/2023. Người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc này là một trẻ khuyết tật 05 tuổi. Cháu Nguyễn Văn K sinh năm 2017, thuộc diện người khuyết tật nặng, được địa phương cấp giấy xác nhận khuyết tật. Cháu hiện

đang phải theo học tại Trường dành riêng cho trẻ khuyết tật. Cha mẹ cháu sau những bất đồng trong hôn nhân, đã không thể chung sống với nhau và cha cháu là nguyên đơn xin ly hôn và đề nghị không cấp dưỡng cho con chung là cháu K. Mẹ cháu K công việc thu nhập không ổn định, cộng với chi phí học tập, chữa bệnh cho con, nên không thể một mình nuôi con chung. Chị N (mẹ cháu K) đã đến Trung tâm TGPL tỉnh Đồng Nai để yêu cầu cử Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền lợi chính đáng cho con chị là cháu K, yêu cầu chồng chị phải có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng phù hợp với nhu cầu của con là cháu K. Trung tâm TGPL đã tiến hành thụ lý ngay yêu cầu của chị N, cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng tại Tòa án TP. Biên Hòa để bảo vệ quyền lợi cho cháu K, thuộc diện trẻ em và cũng là diện người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

Trong suốt quá trình làm việc với cơ quan tiến hành tố tụng, Trợ giúp viên pháp lý luôn theo sát vụ việc, tiến hành các hoạt động nghiệp vụ có liên quan tại cơ quan tố tụng, tham gia đầy đủ các buổi

VĂN BẢN PHÁP LUẬT NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG QUÝ I/2024

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng XD & PBGDPL - Sở Tư pháp

Trong Quý I/2024, một số văn bản pháp luật nổi bật bắt đầu có hiệu lực pháp luật, cụ thể như sau:

*** Luật Thi đua, khen thưởng**

Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/01/2024; Luật có một số mới sau đây:

(1) Về nguyên tắc khen thưởng

Bổ sung 02 nguyên tắc khen thưởng đó là: “Thành tích đến đâu khen thưởng đến đó” và “Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

(2) Bỏ hình thức khen thưởng “Huy hiệu”.

Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 quy định có hình thức khen thưởng “Huy hiệu” là hình thức khen thưởng để tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tuy nhiên, Điều 9 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 không còn quy định về hình thức khen thưởng “Huy hiệu”.

(3) Bỏ căn cứ “Đăng ký tham gia thi đua” trong các căn cứ xét thi đua, khen thưởng.

(4) Thay đổi đối tượng được tặng Huân chương Lao động

Theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, đối tượng được

tặng Huân chương Lao động ở các hạng bao gồm cá nhân và tập thể, tuy nhiên, theo quy định tại Luật thi đua, khen thưởng năm 2022, đối tượng được tặng Huân chương lao động các hạng bao gồm: Cá nhân; Công nhân, nông dân; Doanh nhân, trí thức, nhà khoa học; Tập thể; Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; Cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài.

(5) Bổ sung đối tượng được xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

Tại Điều 66 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” để tặng cho cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật gồm: Diễn viên, đạo diễn, chỉ đạo nghệ thuật, chỉ huy dàn nhạc, biên đạo, quay phim,

nhạc sĩ, họa sĩ, phát thanh viên; Người sáng tạo tác phẩm văn hóa nghệ thuật không thuộc đối tượng trên do Chính phủ quy định.

Như vậy, so với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 đã bổ sung đối tượng là người sáng tạo tác phẩm văn hóa nghệ thuật khác do Chính phủ quy định.

(6) Bổ sung hình thức khen thưởng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã bổ sung hình thức khen thưởng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” (quy định tại Điều 96). Cụ thể như sau: Thực hiện tặng và truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” đối với Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn





Sở Tư pháp 4 năm liên được tặng Cờ Thi đua xuất sắc của Chính phủ

thành nhiệm vụ, trung thành với cách mạng, có thời gian tại ngũ từ 02 năm trở lên; Thanh niên xung phong hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đã được công nhận liệt sĩ thì được truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

(7) Về đối tượng, tiêu chuẩn được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã bổ sung nhiều quy định về đối tượng, các trường hợp được tặng Bằng khen của Thủ tướng chính phủ; tiêu chuẩn được tặng Bằng khen của Thủ tướng chính phủ trong từng trường hợp cụ thể để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân dễ nghiên cứu, thực hiện, như:

Sửa tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng chính phủ theo Luật sửa đổi năm 2013: “Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 5 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” này được sửa thành “Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” mà danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo quy định tại Điều 23 “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận”.

(8) Về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, cá nhân được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải có sáng kiến được cơ sở công nhận. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 thì sáng kiến cấp cơ sở không còn là tiêu chuẩn bắt buộc, theo đó, ngoài đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến” thì cá nhân được xét tặng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận”.

(9) Bổ sung nhiều hình thức khen

thưởng cho người nước ngoài

Theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, người nước ngoài chỉ được xét tặng “Huân chương Hữu nghị”, “Huy chương hữu nghị”, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”. Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã bổ sung nhiều hình thức khen thưởng cho người nước ngoài, cụ thể: Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Hữu nghị; Huy chương Hữu nghị; Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

* Luật Khám bệnh, chữa bệnh

Luật Khám bệnh, chữa bệnh được Quốc hội thông qua ngày 09/01/2023. Theo quy định của Luật mới, người bệnh có quyền được kiến nghị về tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc và vấn đề khác trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh. Đáng chú ý, người bệnh được bồi thường khi xảy ra tai biến y khoa trừ trường hợp người hành nghề không có sai sót chuyên môn kỹ thuật khi được Hội đồng chuyên môn xác định thuộc một trong 04 trường hợp sau đây:

Thứ nhất, trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh, người hành nghề đã thực hiện đúng trách nhiệm chăm sóc, điều trị người bệnh và các quy định về chuyên môn kỹ thuật nhưng vẫn xảy ra tai biến y khoa đối với người bệnh.

Thứ hai, trường hợp cấp cứu nhưng do thiếu phương tiện, thiết bị y tế, thuốc, thiếu người hành nghề mà không thể khắc phục được; trường hợp bệnh chưa có hướng dẫn chuyên môn



Công chức, viên chức của Sở Tư pháp tham gia sinh hoạt Ngày Pháp luật tháng 4/2024

kỹ thuật để thực hiện dẫn đến xảy ra tai biến y khoa đối với người bệnh. . .

Bên cạnh đó, thêm 03 chức danh chuyên môn phải có giấy phép hành nghề đó là: Dinh dưỡng lâm sàng; Cấp cứu viên ngoại viện; Tâm lý lâm sàng. Giấy phép hành nghề có thời hạn 05 năm. Đồng thời, bổ sung 03 hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gồm: Bệnh xá thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng; Cơ sở cấp cứu ngoại viện.

Ngoài ra, thay vì tổ chức hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh 04 tuyến (Tuyến trung ương; Tuyến tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tuyến huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Tuyến xã, phường, thị trấn) như hiện nay, Quốc hội đã thống nhất chia cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước, tư nhân thành 03 cấp chuyên môn kỹ thuật (Cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu; Cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản và cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu).

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2024./.

* **Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ**

trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở.

Theo đó, học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS nếu có đủ các điều kiện sau:

- Không quá 21 tuổi (tính theo năm) đối với học sinh học hết Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở; từ 15 tuổi trở lên (tính theo năm) đối với học viên học hết Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở.

Trường hợp học sinh ở nước ngoài về nước, học vượt lớp, học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định, thực hiện theo quy định về độ tuổi theo cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đã hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở hoặc Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở.

- Có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực từ ngày 15/02/2024 và thay thế Quyết định 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006./.

ĐỊNH HƯỚNG CÁC HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG TRONG NĂM 2024

Trường Đại học Đồng Nai



Tuyên truyền ATGT tại tuần sinh hoạt công dân sinh viên

Thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho sinh viên của trường trong năm 2024. Trường Đại học Đồng Nai đã ban hành kế hoạch số 219/KH-ĐHDN ngày 31/01/2024 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024. Trong đó đã định hướng một số hoạt động dành cho sinh viên như phòng chống lãng phí, tiêu cực, tội phạm, ma túy, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ... Cụ thể hóa bằng nhiều hình thức như thông qua Tuần Sinh hoạt Công dân Sinh viên, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, đầu tháng,

tuyên truyền qua các kênh mạng xã hội, tổ chức các cuộc thi...

Trong năm 2023 nhà trường đã có những hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho sinh viên nhà trường đa dạng, hiệu quả giúp sinh viên cập nhật thêm nhiều kiến thức bổ ích liên quan đến pháp luật như:

- Trong tuần Sinh hoạt Công dân Sinh viên, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, đầu tháng. đã thực hiện tuyên truyền pháp luật về An toàn giao thông, Phòng cháy chữa cháy...

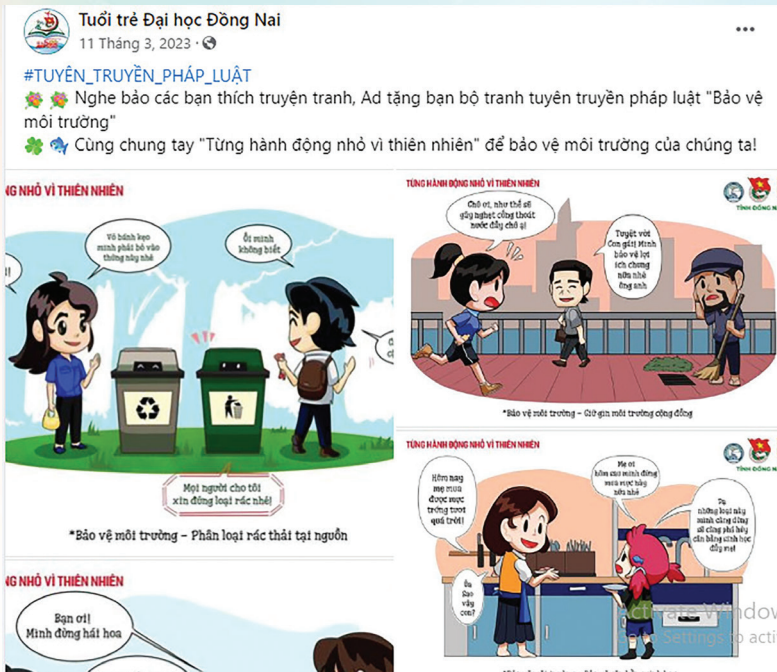
- Nhà trường thường xuyên thông tin tuyên truyền pháp luật trên website, trang mạng xã hội của Nhà trường, Phòng Công tác Sinh viên, Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên như:

+ Tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động "Tín dụng đen".

+ Tuyên truyền, vận động sinh viên cam kết không mua bán, sử dụng, vận chuyển, tàng trữ, đốt pháo nổ các loại.

+ Tuyên truyền về Luật thanh niên năm 2020.

PHÁP LUẬT VÀ ĐỜI SỐNG



Các bài viết tuyên truyền trên mạng xã hội Tuổi trẻ Đại học Đồng Nai

+ Tuyên truyền về Luật bảo vệ môi trường.

- Tổ chức các hoạt động, phong trào hưởng ứng Ngày Pháp Luật Việt Nam năm 2023:

+ Vận động sinh viên tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến. Trong năm 2023 Trường đã đạt kết quả giải 3 cuộc thi "tìm hiểu pháp luật về định danh điện tử".

+ Tham gia diễn tập PCCC & CNCH tại Siêu thị Lotte mart Biên Hòa.

+ Tổ chức tuyên truyền giáo dục sức khỏe học đường, dự phòng HIV và dự phòng trước phơi nhiễm HIV (PrEP)

+ Tổ chức các hoạt động Về nguồn, tìm về địa chỉ đỏ dành cho sinh viên

+ Sinh viên tham gia đứng chốt an toàn giao thông./.



Một buổi tuyên truyền về phòng ngừa HIV tại Hội trường 200

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT GÓP PHẦN THỰC HIỆN THĂNG LỢI MỤC TIÊU XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Đồng chí Nguyễn Thị Kim Hương
Phó Giám đốc Sở Tư pháp



Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ về đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật

Qua 02 năm triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 25/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh đã dẫn đi vào nề nếp và đạt được những kết quả tích cực, năm sau cao hơn năm trước. Công tác tổ chức thi hành pháp luật ở địa phương được triển khai thực hiện tương đối hiệu quả, thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật được quan tâm, góp phần thực hiện thăng

lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với nhiều hình thức phù hợp với thực tế của địa phương như trang thông tin điện tử, mạng xã hội, cấp phát tài liệu, sinh hoạt thôn, ấp, tổ dân phố; loa truyền thanh ở cơ sở, bảng thông tin... Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố đã chú trọng việc tập huấn nghiệp vụ công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm nâng cao

năng lực cho cán bộ tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, theo đó đã tổ chức 12 hội nghị tập huấn với hơn 500 lượt người tham dự; 3 lớp bồi dưỡng chuyên sâu cho công chức tư pháp - hộ tịch và 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện công tác nông thôn mới.

Sự chủ động và quyết liệt của Sở Tư pháp với việc tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra, kịp thời phát hiện và hướng dẫn khắc phục các hạn chế, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện các giải pháp hiệu quả. Trên cơ sở đó, các



Đoàn kiểm tra liên ngành của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật tại xã Vinh Tân và Mã Đà của huyện Vinh Cửu

địa phương đã quan tâm nhiều hơn đến công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật; có những giải pháp khắc phục các hạn chế, tồn tại và nâng cao hiệu quả công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật. Vì vậy công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm sau có nhiều chuyển biến tích cực so với năm trước, cụ thể là năm 2022 trên địa bàn tỉnh có 161/170 cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, năm 2023 là 166/170, chất lượng thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí cũng được nâng lên.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, chất lượng thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí ở một số địa phương vẫn chưa cao, chưa thực chất, hồ sơ tự đánh giá, tài liệu minh chứng chưa đầy đủ.

Để nâng cao chất lượng công tác chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian tới, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chương trình nông thôn mới của tỉnh, các quan tâm thực hiện các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của công tác chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường

năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, quán triệt công chức, viên chức trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo quyền tiếp cận pháp luật của người dân. Đồng thời tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu UBND cấp xã đối với công tác chuẩn tiếp cận pháp luật; lấy kết quả đánh giá chất lượng thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá công vụ đối với người đứng đầu UBND cấp xã.

Hai là, các thành viên Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện cần thường xuyên theo dõi, đôn đốc công chức cấp xã trực tiếp tham mưu thực hiện và đánh giá đối với lĩnh vực được phân công nhằm đảm bảo việc đánh giá thực chất, đúng với kết quả thực hiện của địa phương. Từ đó có những giải pháp để nâng cao chất lượng thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí theo quy định.

Ba là, Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo rà soát hồ sơ tự đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện hằng

năm, khắc phục những hạn chế của năm trước; chú trọng việc nâng cao chất lượng thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí. Đồng thời chỉ đạo công chức phụ trách các lĩnh vực của cấp xã phối hợp chặt chẽ với công chức Tư pháp - Hộ tịch trong việc tổ chức thực hiện và đánh giá, chấm điểm các chỉ tiêu, tiêu chí ngay từ đầu năm và thường xuyên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Bốn là, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị; thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, chú trọng việc bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về chuyên môn cho cán bộ, công chức; chỉ đạo thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; không để xảy ra việc cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã nói riêng và cán bộ, công chức cấp xã nói chung bị xử lý kỷ luật do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

Năm là, thường xuyên theo dõi, đôn đốc các địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện các hạn chế và hướng dẫn thực hiện đúng quy định.

Với những giải pháp nêu trên cần sự tham gia, phối hợp của các ngành ở địa phương, gắn việc thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật với các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới của tỉnh./

GIẢI PHÁP VỀ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH, TTHC TRONG ĐỀ NGHỊ, DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Từ Đình Khôi

Phó Trưởng phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



Hội nghị tập huấn công tác văn bản năm 2022

Trong thời gian qua, việc xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành báo cáo đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động thủ tục hành chính (TTHC) đối với các dự thảo Nghị quyết được các cơ quan chủ trì phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các ngành, địa phương đảm bảo phù hợp về nội dung, trình tự, thủ tục, hình thức theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung). Tuy nhiên, vẫn còn một số sở, ngành còn lúng túng trong việc xác định nội dung cần thực hiện đánh giá tác động chính sách theo khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành VBQPPL, nhất là việc

phân biệt giữa khoản 2 và khoản 4.

Để tổ chức thực hiện hiệu quả việc đánh giá tác động chính sách, TTHC trong đề nghị, dự thảo VBQPPL, cần quan tâm thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện đánh giá tác động TTHC trong quá trình xây dựng VBQPPL được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định TTHC trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), đảm bảo thực hiện đúng theo quy trình hướng dẫn.

2. Thường xuyên nắm bắt, rà soát các vấn đề bất cập trong quá trình thực hiện TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa

phương và có đề xuất hoặc tham mưu UBND tỉnh đề xuất các Bộ, ngành quản lý và Văn phòng Chính phủ để chỉ đạo tổ chức sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản QPPL kịp thời. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong xây dựng văn bản QPPL giữa cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan kiểm soát TTHC, cơ quan thẩm định, bảo đảm việc đề xuất chính sách pháp luật, TTHC cần thiết, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả.

3. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện nghiêm việc thẩm định văn bản QPPL, chỉ thẩm định đối với hồ sơ có đầy đủ báo cáo đánh giá tác động chính sách, báo cáo đánh giá tác động TTHC theo quy định.

4. Sở Tư pháp theo dõi, chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động TTHC trong đề nghị, dự thảo VBQPPL của tỉnh gửi Bộ Tư pháp theo quy định. Đồng thời, giúp UBND tỉnh tăng cường năng lực (tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ xây dựng, thẩm định văn bản QPPL, công tác đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động TTHC trong đề nghị, dự thảo văn bản QPPL) cho công chức phụ trách công tác văn bản thuộc các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã./.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHỨNG THỰC

Nguyễn Thị Hồng Phước

Phó Trưởng phòng Phòng HC & BTTP, Sở Tư pháp

Trong thời kỳ hội nhập phát triển kinh tế hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân, trong đó cải cách tư pháp, cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Cải cách hành chính góp phần vào việc xây dựng nền hành chính hiện đại, trong sạch, vững mạnh, trình tự thủ tục không ngừng cải cách để phục vụ nhân dân. Quản lý nhà nước về hoạt động chứng thực trong giai đoạn hiện nay có vai trò quan trọng không kém so với các lĩnh vực quản lý nhà nước khác.

Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực chứng thực bao gồm: Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc; thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính; thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; thủ tục chứng thực chữ ký người dịch; thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, UBND cấp huyện, cấp xã đã bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ yêu cầu chứng thực và trả kết quả tại bộ phận một cửa, hồ sơ yêu cầu chứng thực được tiếp nhận và trả kết quả trong ngày. Đối với những trường hợp hồ sơ chứng thực không đủ điều kiện chứng thực, bị từ chối giải quyết đều được giải thích đầy đủ, đúng quy định

Tờ gấp tuyên truyền về chứng thực bản sao điện tử từ Sở Tư pháp biên soạn và phát hành

pháp luật. Trình tự, thủ tục chứng thực được đơn giản hóa, công khai, giảm thời gian và chi phí đi lại của cá nhân, tổ chức, để cao trách nhiệm của công chức trong khi thực hiện nhiệm vụ. Theo quy định của pháp luật, việc chứng thực được thực hiện tại trụ sở cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực, trừ trường hợp chứng thực di chúc, chứng thực hợp đồng, giao dịch, chứng thực chữ ký mà người yêu cầu chứng thực thuộc diện già yếu, không thể đi lại được, đang bị tạm giam, thi hành án phạt tù hoặc có lý do chính đáng khác.

Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, thuận tiện, đáp ứng

yêu cầu xác thực của bản sao từ bản chính, chữ ký cá nhân trong các giấy tờ, văn bản; chứng thực về thời gian, địa điểm giao kết hợp đồng, giao dịch, năng lực hành vi dân sự, ý chí tự nguyện, chữ ký hoặc dấu điểm chỉ của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch của người dân. Yêu cầu chứng thực của người dân được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu trên, việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực chứng thực trong thời gian qua vẫn còn bộc lộ nhiều vướng mắc, bất cập như:

1. Cách thức người dân, doanh nghiệp (ND/DN) đăng ký dịch vụ chứng thực bản sao điện tử

a) Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính giấy tờ, tài liệu.

- ND/DN truy cập vào cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>, chọn menu "Thông tin và dịch vụ", chọn "Dịch vụ công nổi bật".

Tại màn hình hướng dẫn thông tin thủ tục hành chính, ND/DN chọn tỉnh Đồng Nai, sau đó chọn UBND cấp xã hoặc Phòng Tư pháp cấp huyện để đăng ký đặt lịch hẹn chứng thực, sau đó bấm nút [Đồng ý].

- Sau khi chọn cơ quan chứng thực, hệ thống hiển thị màn hình đặt lịch hẹn. ND/DN chọn loại giấy tờ cần chứng thực, chọn ngày hẹn, giờ hẹn (những ngày, giờ hẹn nào đã đủ lượt đặt lịch hẹn, hệ thống tự động ẩn đi) >> bấm nút [đặt lịch hẹn]. Hệ thống hiển thị thông báo thành công và mã lịch hẹn.

Đồng thời hệ thống gửi tin nhắn tới số điện thoại của ND/DN thông báo mã lịch hẹn và thời gian hẹn. Trong trường hợp công chức tư pháp hẹn lại vào thời điểm khác, hệ thống sẽ gửi tin nhắn tới số điện thoại của ND/DN thông báo thời gian hẹn lại, đồng thời thông báo tới tài khoản dịch vụ công quốc gia của ND/DN.

- ND/DN đến cơ quan đã đăng ký chứng thực theo lịch hẹn, mang bản chính giấy tờ cần chứng thực, nộp lệ phí chứng thực.

b) Cấp bản sao điện tử từ số gốc.

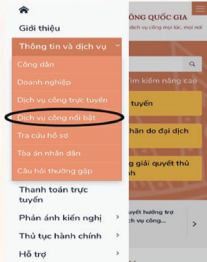
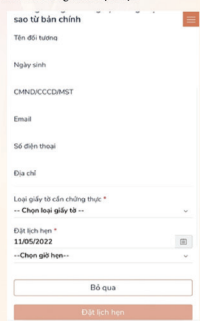
- ND/DN truy cập vào cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>, chọn menu "Thông tin và dịch vụ", chọn "Dịch vụ công trực tuyến".

Sau đó tại thanh tìm kiếm nhập: "Thủ tục cấp bản sao từ số gốc", hệ thống hiển thị màn hình hướng dẫn thông tin thủ tục hành chính.

Tại màn hình hướng dẫn thông tin thủ tục hành chính, ND/DN chọn tỉnh Đồng Nai, sau đó chọn Sở Tư pháp hoặc Phòng Tư pháp để đăng ký đặt lịch hẹn chứng thực và bấm nút [Đồng ý].

Sau khi chọn cơ quan chứng thực, hệ thống hiển thị màn hình thông tin và thanh toán trực tuyến. ND/DN kiểm tra thông tin và tiến hành thanh toán trực tuyến.

Đồng thời hệ thống gửi tin nhắn tới số điện thoại của ND/DN thông báo mã hồ sơ. Trong trường hợp công chức tư pháp hẹn lại thời điểm nhận bản sao, hệ thống sẽ gửi tin nhắn tới số điện thoại của ND/DN thông báo thời gian hẹn lại, đồng thời thông báo tới tài khoản dịch vụ công quốc gia của ND/DN.

Tờ gấp tuyên truyền về chứng thực bản sao điện tử do Sở Tư pháp biên soạn và phát hành

- Do Nghị định số 23/2015/NĐ-CP chưa quy định cụ thể về những trường hợp không được chứng thực chữ ký nên đã xảy ra tình trạng lợi dụng chứng thực chữ ký để hợp pháp giấy tờ, văn bản do cá nhân tự lập hoặc hợp pháp hóa hợp đồng, giao dịch (tức là những việc về bản chất là hợp đồng, giao dịch, phải được chứng thực theo trình tự, thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch, nhưng các bên yêu cầu chứng thực theo thủ tục chứng thực chữ ký nhằm đơn giản về thủ tục). Mặt khác, còn có sự lẫn lộn giữa hoạt động chứng thực chữ ký với các hoạt động có tính chất xác nhận hành chính khác của chính quyền địa phương nhưng chưa được điều chỉnh bởi văn bản quy phạm pháp luật cụ thể. Ví dụ: một số loại việc về bản chất là xác nhận hành chính như: xác nhận kê khai tài sản, kê khai vốn, xác nhận hồ sơ vay vốn, xác nhận hoàn cảnh gia đình, xác nhận cư trú...trên thực tế cũng được thực hiện chứng thực theo thủ tục chứng thực chữ ký.

- Theo quy định pháp luật hiện hành thì việc chứng thực chữ ký và chứng thực chữ ký người dịch, cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực phải lưu một bản giấy tờ, văn bản đã chứng thực; thời hạn lưu trữ là 2 năm. Đối với việc chứng thực hợp đồng, giao dịch, cơ quan thực hiện chứng thực phải lưu một bản chính hợp đồng, giao dịch kèm theo hồ sơ; thời hạn lưu trữ là 20 năm. Vì vậy đã gây quá tải cho hồ sơ lưu trữ tại cơ quan thực hiện chứng thực, đặc biệt trong trụ sở UBND cấp xã chưa có kho lưu trữ hồ sơ như hiện nay.

- Tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.

Nhìn chung, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, hoạt động chứng thực tại Phòng Tư pháp, UBND cấp xã đã đảm bảo an toàn pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể tham gia giao dịch dân sự, thương mại, kinh tế, các thủ tục hành chính

liên quan và góp phần ổn định trật tự xã hội, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển.

Để hoạt động chứng thực đảm bảo hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân trong thời gian tới, các cấp các ngành cần quan tâm, đẩy mạnh các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các quy định pháp luật. Vì pháp luật chứng thực là cơ sở để thiết lập các giao dịch trong cuộc sống, giải quyết các thủ tục hành chính với nhà nước. Do vậy, việc xây dựng và ban hành các văn bản QPPL về chứng thực ngày càng quan trọng, góp phần đảm bảo hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước về chứng thực.

- Tạo môi trường làm việc, trang bị đầy đủ cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động chứng thực được hiệu quả. Xây dựng chế độ chính sách tiền lương, khen thưởng phù hợp với những cống hiến nhằm thu hút những người có tâm, trình độ chuyên môn cao.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra địa phương để đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm trong hoạt động chứng thực.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên cho đội ngũ làm công tác chứng thực. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mới về chứng thực để đảm bảo người dân và chủ thể liên quan nắm bắt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước./.

THÔNG QUA HỒ SƠ TRÌNH THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH TỈNH ĐỒNG NAI THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Nguyễn Thị Phúc
Sở Tư pháp



Các đại biểu HĐND tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết

Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 734/QĐ-TTg ngày 27/5/2015, quá trình triển khai thực hiện đến nay có nhiều nội dung không còn phù hợp do những thay đổi về tình hình kinh tế - xã hội trong nước, biến động về tình hình khu vực và thế giới tác động đến nước ta và tỉnh Đồng Nai... Những thay đổi này ảnh hưởng lớn đến hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh đó, Quy hoạch tỉnh là một bước để cụ thể hóa quy hoạch tổng thể

quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng ở cấp tỉnh về hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phân bổ đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Việc thực hiện lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là công cụ để lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý toàn diện, thống nhất trên địa bàn tỉnh; là căn cứ để hoạch định chính sách và kiến tạo động lực phát triển; xây dựng các kế hoạch đầu tư công trung hạn, đảm bảo tính khách quan, khoa học, lập các quy hoạch xây dựng, quy

hoạch đô thị - nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành; loại bỏ các quy hoạch chồng chéo cản trở đầu tư phát triển, đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng cho người dân, doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh, sinh sống, làm việc.

Tại kỳ họp thứ 16, 100% đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá X đã biểu quyết thông qua hồ sơ trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với tám nội dung chính. Trong đó, bao gồm nội dung về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.



Hình minh họa (Nguồn Internet)

Phạm vi lập quy hoạch tỉnh Đồng Nai bao gồm toàn bộ tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích tự nhiên 5.863,62 km²; với 11 đơn vị hành chính, gồm: 02 thành phố (Biên Hòa và Long Khánh) và 09 huyện (Tân Phú, Định Quán, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Trảng Bom, Long Thành, Nhơn Trạch).

Nội dung Quy hoạch tỉnh đề ra năm nhiệm vụ đột phá gồm: Xây dựng các Khu công nghiệp xanh, thực hiện chuyển đổi các Khu công nghiệp hiện hữu theo lộ trình thực hiện mục tiêu giảm phát thải carbon; xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghệ thông tin tập trung, các dự án chuyển đổi số, phát triển các tổ hợp giáo dục, đào tạo chuyên sâu cho vùng Đông Nam Bộ; triển khai các dự án Khu đô thị sân bay, khu đô thị sinh thái; triển khai dự án sân bay lưỡng dụng Biên Hòa, khai thác hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cảng Phước An; đầu tư hoàn chỉnh các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn.

Bên cạnh đó, cũng đề ra phương

hướng phát triển các ngành quan trọng và các phương án như: Phương án quy hoạch hệ thống đô thị và tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn; Phương án phát triển các khu chức năng hệ thống khu đô thị sân bay, hành lang sông Đồng Nai, hệ thống khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao; Phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật mạng lưới giao thông, mạng lưới cấp điện, hạ tầng năng lượng, hạ tầng thông tin và truyền thông. Phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội. Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai. Phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện. Phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; ...

Với quan điểm phát triển là phát huy thế mạnh, tiềm năng, lợi thế cạnh tranh, lấy sân bay Long Thành, sân bay lưỡng dụng Biên Hòa, Sông Đồng Nai làm vùng động lực mới cho phát triển đột phá. Phát huy nhân tố con người, lấy

con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và là mục tiêu của sự phát triển. Phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần và vật chất cho Nhân dân; bảo đảm sự hài hòa về lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường trong suốt quá trình phát triển; bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái, không đánh đổi môi trường với lợi ích kinh tế trong quá trình phát triển. Phát triển đô thị theo hướng xanh, hiện đại thông minh, tạo môi trường sống chất lượng cao; gắn quá trình đô thị hóa với xây dựng nông thôn mới văn minh, hiện đại, hài hòa với thiên nhiên. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội - môi trường với bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh.

Tỉnh Đồng Nai đã đề xuất sẽ tổ chức đồng bộ 5 nhóm giải pháp: về huy động vốn đầu tư; phát triển nguồn nhân lực; môi trường, khoa học và công nghệ; cơ chế, chính sách liên kết phát triển; quản lý, kiểm soát phát triển đô thị và nông thôn./.

XÃ HỘI HÓA PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRỰC TIẾP

Đồng Thị Hoa
Sở Tư pháp



Quang cảnh hoạt động tại xã Phước Bình, huyện Long Thành

Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nội dung được quy định trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và được Đảng ta tiếp tục chỉ đạo, định hướng trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Thời gian qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh đã chỉ đạo thực hiện công tác xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Cùng với việc thực hiện Chương trình mục

tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, năm 2023 xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được những kết quả tích cực. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức các hoạt động thu hút được sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp. Theo đó, kinh phí thu hút được từ các nguồn hỗ trợ khác cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tăng gấp đôi so với năm 2022 với 1.451.585.550 đồng (năm 2022 là 714.468.000 đồng).

Một trong những cách thức nhằm thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa phổ biến, giáo dục pháp luật là tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp thu hút sự tham gia của các

cá nhân, tổ chức ngoài nhà nước. Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND huyện Long Thành tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho 550 lượt đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Phước Bình, huyện Long Thành. Hoạt động này đã thu hút được sự tham gia của các cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện Long Thành.

Theo đó, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND huyện Long Thành tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; các biện pháp phòng, chống bạo lực gia đình; các quy định pháp luật về an toàn giao thông cho đồng bào, học sinh người dân tộc Chơ ro trên địa bàn xã Phước



Trao quà cho đồng bào

Bình, huyện Long Thành. Các báo cáo viên đã tập trung các quy định pháp luật cụ thể liên quan trực tiếp đến các mối quan hệ hàng ngày trong cuộc sống của đồng bào, các hành vi vi phạm về phòng, chống bạo lực gia đình có thể xảy ra, các quy tắc giao thông cơ bản để bà con dễ tiếp cận và nắm bắt các thông tin.

Cũng trong ngày tổ chức các hoạt động, các luật sư của Đoàn Luật sư tỉnh, trợ giúp viên pháp luật thuộc chi nhánh trợ giúp pháp lý huyện Long Thành đã trực tiếp tư vấn pháp luật cho bà con các vấn đề pháp lý phổ biến, trợ giúp và truyền thông về trợ giúp pháp lý cho đồng bào. Sau hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, Ban Tổ chức đã trao 500 phần quà với tổng giá trị hơn 60 triệu đồng với sự hỗ trợ của cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện Long Thành.

Hoạt động này đã huy động được đội ngũ luật sư của Đoàn Luật sư tỉnh tham

gia tư vấn pháp luật về các vấn đề pháp luật liên quan đến đời sống xã hội của đồng bào, các cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ 20 nón bảo hiểm, 500 phần quà với tổng giá trị hơn 60 triệu đồng. So với các hoạt động phổ biến pháp luật trực tiếp khác, hoạt động này có sự tham gia của các đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã, thu hút sự tham gia của đội ngũ luật gia, luật sư (đội ngũ cán tăng cường tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật), các tổ chức, doanh nghiệp đóng góp kinh phí cho hoạt động bằng các phần quà từ đó giúp huy động được đông đảo người dân tham gia hoạt động. Đồng thời thể hiện sự quan tâm của chính quyền đối với đời sống của người dân.

Việc tổ chức hoạt động đã cụ thể hóa công tác xã hội hóa phổ biến, giáo dục pháp luật thành hoạt động cụ thể và đạt được kết quả rõ ràng với sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp. Từ đó đã tạo thành mô hình để các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện trên địa

bàn tỉnh nhằm thực hiện tốt việc xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Với cách thức này, tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương đều có thể thực hiện phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý. Theo đó, cơ quan chủ trì cần đóng vai trò chủ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể, có sự chuẩn bị chu đáo từ trước, liên hệ với các cơ quan, tổ chức liên quan để thống nhất cách thức tổ chức, hình thức tham gia đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp.

Cách thức thực hiện này cũng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, hướng về cơ sở. Trong thời gian tới, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần nhân rộng việc thực hiện theo cách thức này để nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh./.

THUẬT NGỮ “ỦY QUYỀN” VÀ “THỪA ỦY QUYỀN” TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng XD & PBGDPL

Tại Điều 138 Chương IX, Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015 (Bộ luật Dân sự năm 2015) quy định: đại diện theo ủy quyền thì các cá nhân, pháp nhân có thể ủy quyền cho cá nhân, pháp nhân khác xác lập, thực hiện giao dịch dân sự. Hình thức ủy quyền đa dạng và do các bên thỏa thuận có thể bằng văn bản, lời nói hoặc hành vi, trừ trường hợp pháp luật quy định phải lập thành văn bản. Tuy nhiên, để hoạt động ủy quyền bảo đảm đúng quy định pháp luật, thể hiện đầy đủ nội dung ủy quyền, quyền, nghĩa vụ của các bên, đồng thời làm căn

cứ để giải quyết tranh chấp phát sinh thì ủy quyền thường được xác lập dưới hình thức văn bản là hợp đồng ủy quyền. Điều 562 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định hợp đồng ủy quyền là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện công việc nhân danh bên ủy quyền, bên ủy quyền chỉ phải trả thù lao nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định. Điều 563, Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thời hạn ủy quyền do các bên thỏa thuận hoặc do pháp luật quy định. Trường hợp không có thỏa thuận và pháp luật

không có quy định thì hợp đồng ủy quyền có hiệu lực 01 năm, kể từ ngày xác lập việc ủy quyền.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019) thì cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp, Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập



trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản. Như vậy, có thể thấy rằng ủy quyền trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tuy không còn là vấn đề mới, song quy định về ủy quyền trong pháp luật về tổ chức bộ máy và pháp luật chuyên ngành vẫn còn những nội dung chưa được quy định chặt chẽ, đầy đủ.

Mặc dù được tổ chức thành hệ thống đồng bộ, nhưng không phải lúc nào các cơ quan, người có thẩm quyền cũng trực tiếp thực hiện được nhiệm vụ, quyền hạn được giao mà trong một số trường hợp có thể ủy quyền cho cơ quan, người có thẩm quyền khác thực hiện. Ủy quyền trong cơ quan hành chính nhà nước xuất hiện với tần suất hạn chế hơn so với trong quan hệ dân sự, thương mại nhưng đã được quy định trong từng, ngành lĩnh vực đối với một số nhiệm vụ, quyền hạn rõ ràng. Về cơ bản, việc ủy quyền đã góp phần tạo cơ chế linh hoạt và hiệu quả trong tổ chức thực thi nhiệm vụ của hệ thống bộ máy hành chính nhà nước và trong lãnh đạo,

điều hành nội bộ cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, việc ủy quyền cũng phát sinh một số vướng mắc, hạn chế cả về tính thống nhất, đồng bộ và tính phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong các quy định pháp luật hiện nay. Cụ thể:

- Về nguyên tắc, các chủ thể theo quy định được ủy quyền trừ trường hợp luật “cấm” ủy quyền. Điều này cho phép các chủ thể chủ động quyết định việc ủy quyền mà không nhất thiết phải căn cứ vào các quy định cụ thể về những nhiệm vụ được ủy quyền. Tuy nhiên, pháp luật chuyên ngành đang theo hướng quy định chi tiết một số nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền. Trong trường hợp này có thể hiểu rằng, cơ quan, người có thẩm quyền chỉ được ủy quyền những nhiệm vụ, quyền hạn mà pháp luật “cho phép”. Như vậy, pháp luật đang có sự thiếu thống nhất trong việc xác định nguyên tắc ủy quyền.

- Pháp luật chuyên ngành quy định nhiều chủ thể khác nhau được ủy quyền, nhưng các quy định này nằm rải rác trong các văn bản khác nhau và chỉ điều chỉnh đối với từng trường hợp ủy quyền cụ thể. Trong khi đó, quy định về chủ thể ủy quyền trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) lại rất hẹp và chung.

Bên cạnh thuật ngữ “Ủy quyền” thì thuật ngữ “Thừa ủy

quyền” cũng được nhắc tới khá nhiều trong công tác quản lý tại cơ quan Nhà nước nhưng chủ yếu thuật ngữ “Thừa ủy quyền” được áp dụng trong hình thức ký văn bản. Trong trường hợp đặc biệt, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thể ủy quyền cho một cán bộ phụ trách dưới mình một cấp ký thừa ủy quyền (TUQ.) một số văn bản mà mình phải ký. Việc giao ký thừa ủy quyền phải được quy định bằng văn bản và giới hạn trong một thời gian nhất định. Điểm giống nhau của 2 thuật ngữ này là người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác ký, cũng như có giới hạn thời gian và nội dung được ủy quyền.

Về hình thức ký văn bản: Theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về công tác văn thư thì văn bản ký thừa ủy quyền được thực hiện theo thể thức và đóng dấu hoặc ký số của cơ quan, tổ chức ủy quyền. Như vậy, khi được ủy quyền thực hiện 01 nhiệm vụ theo quy định thì cơ quan, đơn vị được ủy quyền phải ký theo hình thức thừa ủy quyền theo quy định./.

CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trần Lệ Hằng

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Trong thời gian qua, công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em luôn được được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện. Trong đó công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống xâm hại trẻ em là một trong những nội dung được tập trung thực hiện. Qua đó đã góp phần nâng cao được nhận thức, trách nhiệm các cấp, các ngành, cộng đồng dân cư trong thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với vai trò là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về công tác này, đã phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống xâm hại trẻ em. Cụ thể như tổ chức tuyên truyền cho học sinh trước kỳ nghỉ hè hạn chế thấp nhất tình trạng trẻ em bị tai nạn thương tích, bị xâm hại; xây dựng phóng sự, clip cảnh báo, phòng ngừa trẻ em bị tai nạn thương tích, tuyên truyền thực hiện quyền trẻ em; tập huấn công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho 241 cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp huyện, xã; tổ chức 44 lớp truyền thông nâng cao nhận thức bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, bảo vệ,



Sản phẩm đạt giải Nhất Cuộc thi thiết kế áp - phích tuyên truyền, phổ biến pháp luật chủ đề về phòng, chống xâm hại trẻ em

chăm sóc trẻ em, quyền tham gia trẻ em cho 6.300 lượt người tham dự; in ấn 22.600 cuốn bản tin Trẻ em như búp trên cành; phối hợp với Đài Phát

thanh và Truyền hình Đồng Nai xây dựng 09 clip tuyên truyền về công tác phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại tình dục trẻ



Video tuyên truyền về phòng, chống xâm hại trẻ em
trên Trang youtube “Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai”

em, các kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ; tổ chức hội thi “tuyên truyền phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước và xâm hại trẻ em” năm 2023; tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới” cho 400 người tham dự. . .

Mặc dù đã nỗ lực thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống xâm hại trẻ em nhưng trong năm 2023, tình hình xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh vẫn diễn biến phức tạp, cụ thể xảy ra có 99 em bị xâm hại, trong đó có 77 em bị xâm hại tình dục, 19 em bị bạo lực, 03 em bị giết.

Trong thời gian tới, cần quan tâm thực hiện một số giải pháp sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phòng, chống tai nạn, thương tích, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030 và Kế hoạch thực hiện hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2025.

2. Thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật về trẻ em, kỹ năng phòng tránh xâm hại, phòng tránh đuối nước, kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho người dân, phụ huynh, học sinh tại cộng đồng và tập trung vào các khu vực nhà trọ, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tập trung cho công tác phòng, chống trẻ em bị bạo lực, xâm hại trẻ em nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ, hạnh phúc của gia đình và xã hội. Đặc biệt là phối hợp liên ngành trong việc tuyên truyền, tập huấn, tổ chức các lớp nói chuyện chuyên đề cho phụ huynh, người chăm sóc trẻ biết các kỹ năng giáo dục con em mình biết bảo vệ bản thân, phòng tránh bị bạo lực và xâm hại tình dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

4. UBND các huyện, thành phố cần tập trung chỉ đạo, thực hiện xây

dựng kế hoạch phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bố trí kinh phí triển khai thực hiện; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, che giấu, không thông báo, tố giác hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em hoặc thiếu trách nhiệm trong việc xử lý các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

Ưu tiên bố trí nguồn nhân lực bảo đảm việc hỗ trợ, phòng ngừa và can thiệp cho trẻ em khi có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, các cấp chính quyền trong việc ngăn chặn, phát hiện, tố giác những hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý địa bàn dân cư, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em. Thiết lập đầu mối thông tin, thông báo, tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; chủ động thông báo, phối hợp với Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em (111) trong việc tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại; xác lập cơ chế phối hợp phòng ngừa, xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em tại địa phương; thực hiện tại Điều 40 Luật An ninh mạng.

Đầu tư thêm trang thiết bị, phân bổ kinh phí cho các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tổ chức các hoạt động bảo đảm đạt 20% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em./.

XÁC ĐỊNH CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC GỖ RỪNG THÔNG THƯỜNG

Từ Đình Khôi

Phó Trưởng phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp

Điều 7 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định: Nhà nước là đại diện chủ sở hữu đối với rừng trồng do Nhà nước đầu tư toàn bộ và rừng trồng do Nhà nước thu hồi, được tặng cho hoặc trường hợp chuyển quyền sở hữu rừng trồng khác theo quy định của pháp luật.

Khoản 2 Điều 59 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định: “Trường hợp rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, chủ rừng phải lập hồ sơ khai thác lâm sản trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn quyết định”. Việc khai thác lâm sản trong rừng sản xuất là rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách ngân sách nhà nước phải có phương án khai thác gỗ theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại đ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023) được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng phê duyệt phương án khai thác.

Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực lâm nghiệp chưa có quy định cụ thể cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng phê duyệt



Rừng trồng ở Đồng Nai (ảnh minh họa, nguồn: internet)

phương án khai thác lâm sản trong rừng sản xuất là rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách ngân sách nhà nước là cơ quan nào gây lúng túng cho chủ rừng cũng như cơ quan chuyên môn trong việc lập hồ sơ, trình phê duyệt phương án.

Theo hướng dẫn của Cục Lâm Nghiệp – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng chỉ dừng lại ở nội dung: “Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định: Đối với khai thác chính, khai thác tận dụng, khai thác tận thu rừng trồng sản xuất do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu thì cơ

quan nào có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng thì cơ quan đó phê duyệt phương án khai thác”.

Qua nghiên cứu, rà soát quy định pháp luật về “các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý” tại Điều 53 Hiến pháp năm 2013, Điều 197 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 18 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 thì có thể xác định cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng phê duyệt phương án khai thác gỗ rừng thông thường từ rừng trồng sản xuất do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh./

Đồng Thị Hoa

Sở Tư pháp

Hỏi: Kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được quy định như thế nào?

Trả lời:

Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai quy định về Kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gồm những nội dung sau:

1. Kinh phí chi tổ chức các cuộc họp liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, đề án, kế hoạch: Nội dung và mức chi thực hiện theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, có các mức chi cụ thể như sau:

- Nước uống cho người tham dự: 20.000 đồng/người/buổi.

- Hỗ trợ tiền cơm cho người tham dự không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 150.000 đồng/người/ngày.

- Thù lao báo cáo viên: Tùy theo chức vụ, trình độ của báo cáo viên

với mức chi từ 700.000 đồng/người/buổi đến 2.000.000 đồng/người/buổi bao gồm cả thù lao soạn giảng; một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học, tương đương với 03 giờ giảng bài.

2. Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên internet về hòa giải ở cơ sở: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc.

4. Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: 9.000.000 đồng.

5. Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 150.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

Để đảm bảo kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở, hằng năm UBND cấp xã cần chủ động dự toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Đồng thời tăng cường xã hội hóa, thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân ngoài nhà nước hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở./



Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Đồng Nai năm 2023

TRUYỆN CƯỜI SƯU TẦM

CHÂN LÝ

Trong một phiên tòa, vị luật sư khẳng định thân chủ mình vô tội, và luôn tỏ vẻ không phục vị chủ tọa. bởi vậy:

Chủ tọa: Mục tiêu sự nghiệp của luật sư là gì?

Luật sư: Là đi tìm chân lý.

Chủ tọa: Luật sư có tin là chân lý có trên đời này không?

Luật sư: Thưa không!

Chủ tọa: Nếu luật sư không tin là có chân lý tồn tại trên đời này thì lấy đâu ra mà tìm, phải chăng lời nói của luật sư đã mâu thuẫn không?

Luật sư: !!!!!...

Chủ tọa: Luật sư hãy tin là chân lý đang ẩn nấp xung quanh ta, tạm thời ta chưa thấy. Tôi tin có chân lý tồn tại, tôi chưa thấy nó, và tôi đang đi tìm nó, anh có muốn đi tìm cùng tôi không?



AI CŨNG NÓI NHƯ VẬY

Bị cáo cố thanh minh:

- Thưa ông thẩm phán, tôi hoàn toàn vô tội.
- Phải, chẳng ai lại không nói như thế cả.
- Đúng vậy, ông thấy không, nếu mọi người đều nói như thế thì chắc chắn là đúng!!!

TRỘMCÁ MÌ GÓI



Sau khi cướp tiền, tên trộm còn lấy mấy gói mì tôm. Trong phiên tòa, thẩm phán hỏi:

- Vì sao trộm mì?
- Không, tôi chỉ trộm tiền.
- Nhưng hồ sơ nói rõ bạn đã cướp mì tôm. Mì tại sao?
- Vì nơi tôi ăn trộm là tiệm tạp hóa.
- Vậy lý do gì khiến bạn cướp mì?
- Vì sợ đói sau khi cướp tiền, tòa ạ...

ĐIỀU BỘ CỦA LUẬT SƯ

Một Luật sư vừa nhận được giấy phép hành nghề liền thuê một văn phòng. Khi đang sửa chữa dở dang thì đã bắt tay vào làm việc. Sang ngày thứ hai có một người khách đến văn phòng, Luật sư vừa nhìn thấy liền nhắc ống nghe điện thoại bàn lên nói:

– A lô! A lô! Tôi rất bận, không nói chuyện lâu với ông

được. Việc ấy, không có 5 “chai” thì không được đâu.

Nói xong Luật sư hướng về phía ông khách: “Bây giờ mời ông nói chuyện, có việc gì tôi sẽ sẵn lòng giúp ông”.

Người khách tủm tỉm: “Thưa ông, tôi là nhân viên bưu điện. Tôi đến đây để lắp đặt đường dây điện thoại cho ông”.

KHÔNG NÓI DỐI “SẾP”

Sếp gần giọng nói với nhân viên:

– Hôm qua, anh xin nghỉ làm để đi gặp bác sĩ, thế mà sau đó tôi thấy anh ở sân vận động. Sao anh lại nói dối?

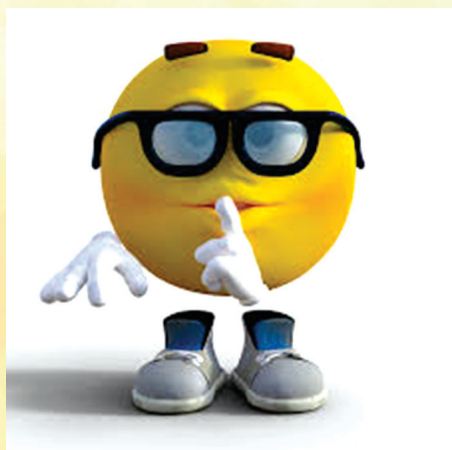
Anh nhân viên nhanh miệng bào chữa:

– Tôi không nói dối đâu, thưa sếp. Bác Sĩ của tôi chơi ở cánh trái trong trận đó.

Sếp: !!????



ĐỪNG NGHỀ



Hai người bạn lâu ngày gặp nhau:

– Lúc này nghề nghiệp sao rồi bồ?

– Treo bằng mấy tháng rồi. Tui có bệnh đứng lâu không được, ngồi lâu cũng không xong, gặp thời tiết thay đổi là biết liền hà, nên hồng biết kiếm nghề gì cho hạp đây.

– Ủa, ông mắc bệnh gì vậy

– Bệnh thấp khớp.

– Trời, tưởng gì. Tôi hứa kiếm cho ông việc làm phù hợp nghe

– Việc gì?

– Dự báo thời tiết.

HẠNH KIỂM TỐT

Hai ông hàng xóm gặp nhau:

– Hôm nay sao trông sắc diện anh tươi tỉnh thế? Chắc có gì vui lắm?

– Tôi thấy tự hào vì thằng con trai mình. Hôm qua tôi nhận được bản thông báo, dạo này hạnh kiểm của cháu rất tốt. Cuối năm, cháu sẽ ra tù trước thời hạn.../.